



Ngân hàng Kiên Long - Sẵn lòng chia sẻ.



NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG

2010

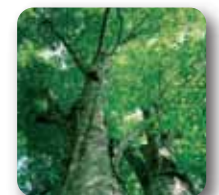
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



ANNUAL REPORT



Thông điệp Chủ tịch HĐQT <i>Message from the Chairman of the Board of Directors</i>	4
Thông điệp TGD <i>Message from the General Director</i>	6
Quá trình hình thành và phát triển <i>History and Operations of the Bank</i>	10
Thông tin Ngân hàng <i>Corporate profile</i>	12
Lịch sử hoạt động ngân hàng <i>Operation history of the Bank</i>	14
Các giải thưởng lớn <i>Noble awards</i>	20
Các chỉ tiêu tài chính từ năm 2006 – 2010 <i>Financial indicators in the 2006-2010 period</i>	22
Ban Lãnh đạo & Mô hình tổ chức <i>Executive Board & Organizational chart</i>	24
Ban Lãnh đạo <i>Executive Board</i>	26
Mô hình tổ chức <i>Organizational chart</i>	36
Hoạt động các Phòng ban, Sự kiện trong năm <i>Departments' performance and remarkable events in 2010</i>	38
Hoạt động các phòng, ban <i>Performance of the Bank's Departments</i>	40
Sự kiện năm 2010 <i>Remarkable events in 2010</i>	42
Hoạt động xã hội <i>Social and charity activities</i>	44
Kết quả tài chính 2010 & Kế hoạch hoạt động 2011 <i>Performance report in 2010 & development orientation for 2011</i>	46
Báo cáo kết quả năm tài chính <i>Major fiscal figures in 2010</i>	48
Kết quả hoạt động kinh doanh <i>2010 performance report</i>	49
Kế hoạch năm 2011 <i>Business plan for 2011</i>	52
Báo cáo BKS <i>Report of the Board of Supervisors</i>	54
Báo cáo Kiểm toán <i>Auditor's Report</i>	55
Mạng lưới hoạt động <i>Operation network</i>	66





Kính thưa quý vị!

Năm 2010, nền kinh tế và thị trường tài chính liên tục có những biến động bất lợi cho hoạt động kinh doanh ngân hàng. Thế nhưng, nhờ khả năng quản trị nhạy bén, kiểm soát tốt phòng ngừa rủi ro, Kienlong Bank đã hoàn thành những mục tiêu lớn đề ra trong năm 2010.

Đến cuối năm 2010, Kienlong Bank có 82 chi nhánh, phòng giao dịch hoạt động tại 18 tỉnh, thành trên toàn quốc, tổng tài sản của Kienlong Bank đạt gần 12.628 tỷ đồng, tăng 69% so năm 2009, lợi nhuận trước thuế trên 258 tỷ đồng, đạt 100% so với kế hoạch. Đặc biệt, vốn điều lệ của Kienlong Bank tăng từ 1.000 tỷ đồng lên 3.000 tỷ đồng, tăng 200% so với đầu năm 2010, từ đó hoàn thành lộ trình tăng vốn điều lệ theo quy định của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hoạt động huy động vốn, tín dụng hàng năm đều tăng trưởng. Tổng nguồn vốn huy động của toàn hệ thống đến 31/10/2010 đạt 9.218 tỷ đồng, dư nợ tín dụng 7.008 tỷ đồng. Các hoạt động kinh doanh dịch vụ khác như: Doanh số chuyển tiền nhanh, kinh doanh ngoại tệ, thanh toán quốc tế... đều tăng trưởng và ngày càng thu hút thêm khách hàng sử dụng dịch vụ này. Ngoài ra, Kienlong Bank luôn đảm bảo chất lượng hoạt động nhờ việc chú trọng quản trị rủi ro, duy trì cơ cấu tín dụng an toàn và hiệu quả, tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát ở mức 1,2%, thấp hơn mức cho phép của Ngân hàng Nhà nước.

Đạt kết quả trên do Kienlong Bank tăng cường đội ngũ lãnh đạo, nhiều cán bộ, nhân viên được đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và quy hoạch, bổ nhiệm vào những vị trí công tác phù hợp, phát huy tính sáng tạo của từng cá nhân trong hệ thống. Từ đó, không chỉ đáp ứng nhu cầu phát triển trước mắt mà còn là cơ sở vững chắc để Kienlong Bank phát triển lâu dài bền vững. Song hành đào tạo nguồn nhân lực Kienlong Bank đẩy mạnh đầu tư hiện đại hóa công nghệ ngân hàng. Hiện Kienlong Bank đang thí điểm vận hành hệ thống TCBS, một sản phẩm Core Banking hiện đại nhằm tăng cường công tác quản trị và phát triển sản phẩm mới, nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng. Dự tính trong đầu quý II năm 2011 Kienlong Bank áp dụng vận hành hệ thống TCBS trên toàn hệ thống.

Năm 2011, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành cùng tập thể cán bộ nhân viên Kienlong Bank quyết tâm thực hiện mục tiêu trở thành ngân hàng đa năng, hiện đại. Tổng vốn huy động đạt 13.600 tỷ đồng, tổng dư nợ cho vay 10.880 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế dự kiến 506 tỷ đồng. Tiếp tục mở rộng các hoạt động liên kết, hợp tác với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước để dẫn nâng cao về tiềm lực tài chính. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, hiện đại hóa công nghệ ngân hàng, mở rộng mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch ở các tỉnh trọng điểm, đặc biệt tại địa bàn TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng và phủ kín mạng lưới chi nhánh ở khu vực ĐBSCL. Phấn đấu đến cuối năm 2015 có 200 Chi nhánh và phòng giao dịch hoạt động trong cả nước.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực, tăng cường quảng bá và xây dựng thương hiệu "Kienlong Bank" trở thành thương hiệu mạnh, uy tín, chất lượng trong lĩnh vực tài chính ngân hàng. Phát triển và phong phú hóa hệ thống sản phẩm dịch vụ hướng về từng phân khúc khách hàng nhằm cung cấp ngày nhiều sản phẩm dịch vụ đa tiện ích và văn minh. Đặc biệt là trong năm 2011 sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng thẻ Kienlong Bank, thành lập Cty bất động sản Kienlong Land, Cty chứng khoán Kienlong Bank và Cty đầu tư tài chính...

Thay mặt HĐQT chúng tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới các quý khách hàng, các đối tác trong và ngoài nước, mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ, hợp tác và giúp đỡ của quý vị trong thời gian tới.

Xin gửi lời chào trân trọng!

Ladies and gentlemen!

In 2010, the fluctuation in the global and domestic economy had brought continuous negative impact on the banking operations. However, thanks to its good risk management, Kienlong Bank has completely attained its growth objectives during the past year.

As at end-2010, Kienlong Bank owned 82 branches and sub-branches, covering 18 cities and provinces across the country; the total assets of nearly VND12,628 billion, up 69% compared to the 2010 figure; the pre-tax profit of VND258 billion, accounting for 100% of the yearly plan. Specially, Kienlong Bank's chartered capital was increased to VND3,000 billion from VND1,000 billion, up 200% compared to early 2010, so the Bank completed its chartered capital increase plan under the regulations of the State Bank of Vietnam. Fund mobilization and credit activities of the Bank gained high growth rate. As at October 31, 2010, total fund mobilization reached VND 9,218 billion, and outstanding credit was VND7,008 billion. Other business activities such as fast remittance, international settlement and foreign exchange trading, ect. have had positive growth rate and attracted more customers. In addition, Kienlong Bank always ensures its operation quality thanks to focusing on risk management and optimization of credit structure in a safe and effective manner, and the bad debt was controlled at 1.2%, lower than the level required by the State Bank of Vietnam.

Above-mentioned achievements have been attributed to the fact that Kienlong Bank reinforced management team and increased the professionalism and efficiency of the staff. This not only satisfies current growth requirements but also is a firm basis for long-term sustainable development of the Bank. In parallel with human resources training, Kienlong Bank also enhanced the investment of IT modernization. At present, Kienlong Bank is pilotly applying the Core Banking System (TCBS) which will help it enhance the Bank's management task and ensure better customer service delivery. Kienlong Bank is expected to apply this system over the network system in early second quarter of 2011.

In 2011, Kienlong Bank's Board of Directors, Board of Management and entire employees has determined to become a modern, multifunctional bank with the following business targets for 2011: Total mobilized funds of VND13,600 billion, total outstanding loans of VND10,880 billion, and pre-tax profit of VND506 billion. The Bank will continue to broaden cooperation activities with foreign and domestic strategic partners to enhance its financial potential. The Bank will also deeply invest in infrastructure construction, banking technology modernization, and branch network expansion in key provinces, especially provinces in Ho Chi Minh City, Ha Noi, Hai Phong, covering the provinces of Mekong Delta region. We have strived to have 200 branches and sub-branches nationwide by end-2015.

The Bank will continue to bolster recruitment procedure and human resource training, promoting its brand name and developing Kienlong Bank to become a strong, reliable and qualified bank in fields of banking and finance. The Bank will develop and diversify its product and service system toward each customer segment to provide more and more utilities. In 2011, Kienlong Bank plans to put Kienlong Bank card into use; establishing Kienlong Real Estate Company (Kienlong Land), and Kienlong Financial Investment Company, etc.

On behalf of the Board of Directors, we would like to express our sincere thanks to all customers, local and foreign partners for your trust and great support during the past time. We hope to further receive valuable and effective cooperation from you in the years ahead.

Yours faithfully,





THÔNG ĐIỆP TỪ TỔNG GIÁM ĐỐC

Message From The General Director

Ngân hàng Kiên Long đề ra phương châm và tôn chỉ hoạt động trong thời kỳ mới, đó là xây dựng một ngân NGÂN HÀNG XANH, màu xanh của sức trẻ, nhiệt huyết, của những hy vọng bay cao, bay xa, của môi trường làm việc trong sạch, chuyên nghiệp và tôn chỉ đó là “Ngân hàng Kiên Long – Sẵn lòng chia sẻ”. Chia sẻ với những khó khăn của khách hàng, chia sẻ những lo toan và gánh vác một phần trách nhiệm với cộng đồng, xã hội.

“With the motto of willing to share, Kienlong is expected to build up a “Green” bank with the dynamic, ethical and professional employees who are always listening to customer’s opinions and ready to share difficulties with customers as well as have high awareness of social responsibilities”

TRIẾT LÝ KINH DOANH

Kienlong Bank phát triển bền vững trên nền tảng của chữ “Xanh” và chữ “Tâm”.

- ♦ Chữ “Xanh” luôn được đề cao nhằm phát triển ngân hàng thông qua tất cả các dịch vụ và hoạt động của Kienlong Bank nhằm mục tiêu mang lại lợi ích thiết thực đối với cộng đồng xã hội.
- ♦ Chữ “Tâm” được xem là nền tảng để xây dựng mối quan hệ gắn gũi giữa con người với con người.

OUR BUSINESS PHILOSOPHY

Kienlong Bank is expected to develop in a safe and sound based on 2 values of “Green” and “Kind-hearted”

- ♦ *“Green” value is always put in the top priority to enhance all modern banking products and services, providing customers with essential benefits.*
- ♦ *“Kind-hearted” value is considered as a firm foundation to build up close relationships among people.*

TÂM NHÌN

Trở thành thương hiệu Xanh đầu tiên trong ngành ngân hàng tại Việt Nam và phát triển bền vững trong mô hình tập đoàn tài chính Kiên Long.

OUR VISION

Becoming the first “Green” brand in Vietnam banking sector and developing strongly toward the model of a financial group.





Tên đầy đủ : Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Kiên Long
 Tên giao dịch quốc tế : Kien Long Commercial Joint -Stock Bank
 Tên gọi tắt : Kienlong Bank
 Mã giao dịch Swift : KLBKVNXX.
 Chủ tịch Hội đồng Quản Trị: Ông Trần Hưng Thịnh
 Tổng Giám đốc : Ông Trương Hoàng Lương
 Mạng lưới hoạt động : 82 Chi nhánh và Phòng Giao dịch trên toàn quốc

Giấy phép thành lập: Số 0056/NH-GP ngày 18/09/1995 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Ngày 27/10/1995, Ngân hàng Kiên Long chính thức đi vào hoạt động.

Giấy phép đăng ký kinh doanh: Đăng ký lần đầu tiên, ngày 10 tháng 10 năm 1995, đăng ký lại lần thứ 2, ngày 07 tháng 07 năm 1997, đăng ký thay đổi lần thứ 26, ngày 31 tháng 12 năm 2010.

Hoạt động chính: Huy động vốn ngắn, trung và dài hạn theo các hình thức tiền gửi tiết kiệm, tiền gửi thanh toán, chứng chỉ tiền gửi, tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư, nhận vốn từ các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước. Cho vay ngắn, trung và dài hạn, đầu tư vào các tổ chức kinh tế, làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc, thanh toán quốc tế, đầu tư chứng khoán, cung cấp các dịch vụ về đầu tư, các dịch vụ về quản lý nợ khai thác tài sản, cung cấp các dịch vụ ngân hàng khác.

Mã số thuế : 1700197787
 Website : www.kienlongbank.vn
 Công ty Kiểm Toán : Công ty Kiểm Toán và Dịch vụ Tin học Tp.HCM

Chi Nhánh Rạch Giá:

Địa chỉ : 44 Phạm Hồng Thái, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
 Điện Thoại : 0773.869950 – 3877541
 Fax : 0773.3871171

Chi Nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ : 78- 80 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 6, Quận 3, TP.HCM.
 Điện Thoại : 08. 3933 3933 - Fax: 08.3930 9112
 Email : kienlong@kienlongbank.vn
 Website : www.kienlongbank.vn

Full name : Kien Long Commercial Joint Stock Bank
 International transaction name : Kien Long Commercial Joint Stock Bank
 Abbreviated name : Kienlong Bank
 SWIFT : KLBKVNXX
 Chairman : Mr Tran Hung Thinh
 General Director : Mr Truong Hoang Luong
 Operation network : 82 branches and sub-branches nationwide

Operation license No.0056/NH-GP dated September 18, 1995 of the Governor of the State Bank of Vietnam. Kienlong Bank was officially put into operation in October 27, 1995.

Business registration certificate: the first registration on October 10, 1995, the second adjustment on July 7, 1997, and the 26th change on December 31, 2010.

Principle activities: mobilizing short, medium and long-term capital in the form of time deposits, demand deposits, certificates of deposit, receiving investment funds, receiving capital from local and overseas financial institutions; granting short, medium and long-term loans; investing in financial institutions; providing settlement services to customers; dealing in foreign exchange, gold; providing international payment services; investing in securities and providing consultancy services for stock investment; providing asset exploitation and liability management services and other banking services.

Tax code : 1700197787
 Website : www.kienlongbank.vn
 Auditor : HCM City Auditing and Informatics Service Limited Company

Rach Gia Branch:

Address : 44 Pham Hong Thai, Rach Gia City, Kien Giang province
 Tel : 0773.869950 – 3877541
 Fax : 0773.3871171

Sai Gon Branch:

Address : 78-80 Cach Mang Thang 8 Street, Ward 6, District 3, HCM City
 Tel : 08. 3933 3933 - Fax: 08.3930 9112
 Email : kienlong@kienlongbank.vn
 Website : www.kienlongbank.vn



GIAI ĐOẠN 1995-2000

Ngày 18/09/1995, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp giấy phép chấp thuận cho Ngân hàng TMCP Kiên Long hoạt động (số 0056/NH-GP). Ngày 27/10/1995, Ngân hàng TMCP Kiên Long khai trương và chính thức đi vào hoạt động.

Giai đoạn này đầu tư cho vay chủ yếu ở địa bàn nông thôn từ nguồn tiền mặt huy động từ dân cư và các tổ chức kinh tế. Hoạt động Ngân hàng có lãi, hoàn thành được nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, bảo toàn vốn và chia cổ tức cho cổ đông. Nâng vốn điều lệ từ 1,2 tỷ đồng lên 4,5 tỷ đồng. Từng bước mở rộng mạng lưới qua việc thành lập thêm 03 Phòng giao dịch gồm: Số 01, Số 02, Số 03. Giai đoạn này, Ngân hàng đã chạy chương trình phần mềm Kế toán - truyền số liệu của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín tại TP.HCM. Từ đó, Kiên Long là Ngân hàng Cổ phần đầu tiên tại Kiên Giang thực hiện truyền số liệu Kế toán qua mạng điện thoại từ các đơn vị về Hội sở, giúp cho Ban Lãnh đạo và Phòng Kế toán kiểm tra giám sát hàng ngày hoạt động của các đơn vị.

GIAI ĐOẠN 2000 – 2005:

Ngân hàng Kiên Long đã xây dựng Hội sở khang trang đặt tại Thị xã Rạch Giá là trung tâm quản lý toàn Ngân hàng, các đơn vị trực thuộc gồm 04 Chi nhánh (2 chi nhánh cấp 1 gồm: Rạch Giá, Phú Quốc; 2 chi nhánh cấp 2 gồm: Phú Quốc, Tân Hiệp) và 03 phòng giao dịch hoạt động trên tỉnh Kiên Giang.

- Từ khởi đầu(1995) thành lập với số vốn điều lệ 1,2 tỷ đồng đến 31/12/2005 vốn điều lệ đạt 28 tỷ 039 triệu đồng, tăng trên 23 lần so với năm 1995.

- Số dư huy động tiền gửi từ 2,1 tỷ đồng năm 1995 tăng 320 tỷ đồng, tăng hơn 150 lần so với năm đầu thành lập, với mức tăng bình quân hàng năm đạt trên 50%, trong đó chủ yếu là nguồn tiền nhàn rỗi trong dân cư.

- Số dư nợ cuối năm 1995 là 3 tỷ 096 triệu đồng đến 31/12/2005 số dư nợ đã đạt đến 331 tỷ 500 triệu đồng, tăng hơn 107 lần so với năm đầu thành lập. Với tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm trên 42%, đáp ứng nhu cầu vay vốn của hơn 60 ngàn khách hàng.

- Kiên Long không ngừng nâng cao chất lượng tín dụng, áp dụng quy trình tín dụng chặt chẽ để hạn chế tối đa những rủi ro tín dụng, từ đó nợ quá hạn luôn được kiểm chế ở tỷ lệ thấp < 2% (tỷ lệ 1,93%/năm 2005).

- Giai đoạn này, Kiên Long đã hoàn thiện và phát triển các dịch vụ như: Thanh toán thẻ, séc du lịch, dịch vụ chuyển tiền nhanh trong và ngoài nước, thu đổi ngoại tệ và các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt khác thông qua tài khoản của khách hàng, với tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm trên 40%.

- Nếu như lợi nhuận năm 1996 chỉ đạt 45 triệu đồng thì đến 31/12/2005 đã nâng lên 14 tỷ 164 triệu đồng tăng hơn 314 lần, nâng tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt trên 98%.

- Khi mới thành lập Ngân hàng chỉ có hơn 10 nhân viên, đến tháng 12/2004 lực lượng nhân sự Kiên Long đã có trên 200 nhân sự.

- Trong giai đoạn này, Ngân hàng tạo điều kiện về kinh phí và sắp xếp công việc phù hợp để đào

1995-2000:

On September 18, 1995, Kienlong Commercial Joint Stock Bank (Kienlong Bank) was approved to establish under the Business License No.0056/NH-GP by the State Bank of Vietnam. Kienlong Bank officially started its operation on October 27, 1995.

Main business activities in this period: providing loans in rural areas via funds mobilized from residents and economic entities. The Bank gained profits and ensured the dividend ratio for its shareholders. The Bank also raised its chartered capital to VND4.5 billion from VND1.2 billion. At the same time, it focused on expanding network system with the inauguration of 03 transaction points: Sub-branch No.1, Sub-branch No.2, and Sub-branch No.3. In this period, Kienlong Bank started the application of accounting software used by Sacombank. This system has helped the Executive Board and the Accounting Department of Kienlong Bank to well conduct checking and inspection of daily operations in its units.

2000-2005:

Kienlong Bank built its Head Office in Rach Gia City with 04 branches and 03 su-branches which located in the Mekong Delta province of Kien Giang Province and Phu Quoc Island District.

- As at December 31, 2005, Kienlong Bank raised its chartered capital to over VND28 billion from VND1.2 billion, an increase of 23 times compared to the year 1995.

- Mobilized funds increased to VND320 billion from VND2.1 billion in 1995, an increase of over 150 times compared to its first year of establishment. The average growth rate of mobilized funds reached by over 50%, of which mainly mobilized from the idle capital of residents.

- The outstanding loans gained over VND3 billion as at end-1995, and over VND500 billion as at December 31, 2005, an increase of over 107 times. The average growth rate of outstanding loans was 42%, meeting the lending demand of more than 60,000 customers.

- Kienlong Bank made non-stop efforts to enhance its credit quality by closely applying credit procedures to minimize credit risks, and the overdue debt was often controlled at less than 2% (In 2005: the bad debt ratio was kept at 1.93%).

- Kienlong Bank developed new banking services as follows: payment of travelers' cheques, domestic and foreign remittances, foreign exchange and other non-cash payment methods via customers' banking accounts with an average annual growth rate of over 40%.

- In 1996, the Bank's profit only reached VND45 million, but as at December 12, 1995, this figure increased to more than 14 billion, an increase of over 314 times. The average annual growth rate of profit were by 98%.

- As at December 2004, the number of the Bank's employees increased to 200 from 10 compared to the 1995 figure.

- In this period, the Bank created favorable conditions for its employees to improve their professional knowledge by sending them to short-term and long-term training courses. In particular, Kienlong Bank



LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG

Operation History Of The Bank

tạo nguồn nhân lực bằng cách đưa đi đào tạo ngắn hạn nghiệp vụ và quản lý để nâng cao trình độ thực hiện công việc của nhân viên, gắn liền chuyên môn với công việc. Thông qua Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam, Ngân hàng Kiên Long còn cử nhân sự dự các lớp đào tạo và học tập kinh nghiệm các ngân hàng nước ngoài tại Thái Lan, Hàn Quốc, Sing-ga-po, Ma-lai-xi-a ...

GIAI ĐOẠN 2005 ĐẾN NAY:

Ngân hàng TMCP Kiên Long có những bước ngoặt từ việc Ban Lãnh đạo đã quyết tâm mở rộng mạng lưới, đẩy mạnh đầu tư hiện đại hóa công nghệ, phát triển đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại, nhằm đáp ứng nhu cầu khả năng thanh toán của nền kinh tế.

Nhân sự và đào tạo:

Trong giai đoạn này, do mạng lưới ngày càng mở rộng, nên nguồn nhân lực của Kienlong Bank đã tăng lên cả chất lượng và số lượng. Đến cuối năm 2010, tổng số nhân viên của Kienlong Bank là 1.963 người tăng 200 lần so với giai đoạn đầu thành lập. Trong đó số CBNV có trình độ đại học và trên đại học chiếm gần 70%, còn lại là đội ngũ cộng tác viên.

Công nghệ thông tin:

- Chương trình quản lý tác nghiệp ngân hàng GoldRiver được vận hành ổn định đáp ứng nhu cầu hiện tại và mở rộng quy mô hoạt động của Kienlong Bank.

- Hệ thống mạng được thực hiện an toàn, đổi mới công nghệ... nhằm đáp ứng các hoạt động nghiệp vụ ngân hàng ngày càng đa dạng.

- Bên cạnh đó để tiến tới mục tiêu Kienlong Bank trở thành Ngân hàng hiện đại, Kienlong Bank đã thương thảo và ký kết hợp đồng mua và triển khai hệ thống Core Banking TCBS (sản phẩm của tập đoàn OSI - Hoa Kỳ), đơn vị trực tiếp triển khai là Công ty Tin học Á Châu (AICT), Core Banking này đã được các Ngân hàng hàng đầu Việt Nam sử dụng như ACB, Ngân hàng Phương Nam ... kế hoạch triển khai từ Quý II/2010 và trong năm 2011 hệ thống này sẽ đi vào hoạt động.

Phát triển mạng lưới:

Đến 31/12/2010 hệ thống Kienlong Bank bao gồm Hội sở, 82 Chi nhánh và Phòng giao dịch (trong đó Chi nhánh: 19, Phòng giao dịch: 63) phủ mạng lưới hoạt động 18 tỉnh thành trên toàn quốc. Đây là cơ sở để phát triển các sản phẩm mới, tiếp cận với những phân khúc thị trường đầy tiềm năng mà trước đây Ngân hàng Kiên Long chưa vươn tới được.

Phát triển thương hiệu:

Ký hợp đồng xây dựng và phát triển thương hiệu với Công ty MASSO CONSULTING để tư vấn và xây dựng thương hiệu Kienlong Bank.

- Quảng bá thương hiệu trên các phương tiện truyền thông, thực hiện các chương trình quảng cáo, khuyến mãi, hoạt động xã hội và tham gia tài trợ các sự kiện văn hóa thể dục thể thao ...

- Xây dựng mới Website Kienlong Bank.

Liên kết với các đối tác:

- Ngân hàng Kiên Long đã liên kết với Viện Nghiên cứu Kinh tế Phát triển – Đại học Kinh tế TP.HCM đào tạo các lớp: lớp Giám đốc điều hành (CEO), lớp Văn hoá Doanh nghiệp nhằm trang bị đầy đủ các kiến thức, nghiệp vụ cho CBNV.

- Ký kết hợp tác chiến lược với ba đối tác là Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), Tổng công ty Du lịch Sài Gòn (Saigontourist), Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh nhằm nâng cao năng lực tài chính, chuyển giao công nghệ và đào tạo.

joined hands with Vietnam Banks Association to assign its employees to attend overseas training courses at foreign banks in Thailand, South Korea, Singapore, and Malaysia, etc.

2005 UNTIL NOW:

Kienlong Bank has made major breakthrough in network extension, IT modernization, and diversification of modern banking products and services.

Human resources:

Thanks to ever-expanded operation network, Kienlong Bank's human resources have developed in both quantity and quality. As at end 2010, the total number of Kienlong Bank's employees was 1,963, an increase of 200 times compared to the first year of establishment. Of which, the number of employees having graduate and post-graduate degrees accounts for nearly 70%.

Information Technology:

- The GoldRiver program was applied successfully, contributing to the expansion of the Bank's operational scale.

- The renovation of IT system has facilitated the Bank's development of banking operations.

- To become a modern, multi-functional bank, Kienlong Bank has applied the Core Banking System (TCBS) which is frequently used by many leading banks in Vietnam such as ACB and Southern Bank. This system has been deployed since the second quarter of 2010 and will be officially put into operation in 2011.

Network development:

As at December 31, 2010, Kienlong Bank had 82 transaction points including 19 branches and 63 sub-branches, covering 18 cities and provinces all over the country. This network expansion is a basis for the development of new banking products, helping the Bank to approach other potential market segments.

Brand development:

- Signing contract with Masso Consulting Company to build up the brand of Kienlong Bank.

- Kienlong Bank's brand name has been promoted widely on mass media via advertising and promotional programs, social and sponsoring activities as well as sports events, etc.

- Updating Kienlong Bank's website

External relations:

- Kienlong Bank joined hands with the Institute of Development Economics Research (IDR) – Ho Chi Minh City University of Economics to organize the CEO training course and the course on Corporate Culture with aim at improving professional knowledge for its employees.

- Signing cooperation contracts with such 3 strategic partners as ACB, Saigontourist and HCMC University of Economics to enhance training and management quality.



LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG

Operation History Of The Bank

- Ngày 1/12/2010, Kienlong Bank chính thức cung ứng dịch vụ SMS Banking đến khách hàng.
- + Dịch vụ thẻ nội địa và quốc tế: Kienlongbank đang thương thảo với ACB và các hãng phát hành dự kiến sẽ hoạt động trong năm 2011
- Triển khai hoạt động thanh toán quốc tế như: chuyển tiền bằng điện, nhờ thu, tín dụng chứng từ ... kèm theo dịch vụ tư vấn miễn phí trực tiếp và qua đường dây nóng nhằm giảm thiểu rủi ro cho khách hàng.
- Tháng 09/2008, Thống đốc Ngân hàng NNVN đã chấp nhận cho Kienlong Bank đủ điều kiện cung ứng dịch vụ ngoại hối.
- Ngày 08/03/2010, mã SWIFT (Hiệp hội Viễn thông Tài chính Liên ngân hàng Toàn cầu) của Ngân hàng TMCP Kiên Long chính thức được hoạt động và niêm yết trên Website của SWIFT (www.swift.com)

Xây dựng cơ sở vật chất:

- Kienlong Bank đầu tư mua đất và xây dựng mới trụ sở làm việc khang trang tại: Cần Thơ, Đà Nẵng, Hậu Giang, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Cà Mau, Sóc Trăng, Tiền Giang...
- Công ty TNHH một thành viên quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng Kiên Long đi vào hoạt động.
- Khẩn trương xúc tiến thương thảo mua lại hoặc tham gia công ty chứng khoán và sẽ hoàn tất trong thời gian sớm nhất.
- Tính đến ngày 31/12/2010, tổng tài sản đạt gần 13.000 tỷ đồng, tăng 3.690 lần so với năm 1995; vốn điều lệ từ 1,2 tỷ đồng năm 1995 lên 3.000 tỷ đồng tăng 2.500 lần so với thời gian đầu thành lập; dư nợ cho vay 7.008 tỷ đồng, tăng 2.263 lần so với năm 1995; tổng huy động vốn 9.217 tỷ đồng, tăng 3.907 lần so với năm 1995; lợi nhuận trước thuế tăng trưởng bình quân 172,88%/năm. Các hoạt động kinh doanh dịch vụ khác như: doanh số chuyển tiền nhanh, kinh doanh ngoại tệ, thanh toán quốc tế đều tăng trưởng và ngày càng thu hút thêm khách hàng sử dụng dịch vụ.
- Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng Kiên Long luôn chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Nhà nước. Thực hiện tốt nghĩa vụ thuế, tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo đúng quy định của pháp luật.
- Chấp hành tốt mọi quy định của ngành để thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia, tích cực huy động nguồn vốn nhân rỗi trong dân cư để cung ứng vốn cho nền kinh tế, phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế tỉnh nhà.
- Từ những thành quả đạt được, Ngân hàng Kiên Long đã nhận được nhiều bằng khen của UBND tỉnh, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính, Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Đặc biệt trong năm 2007 Ngân hàng Kiên Long được Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam ký Quyết định số 1224/2007/QĐ-CTN (ngày 26/10/2007), về việc tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho Ngân hàng TMCP Kiên Long vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2002 đến năm 2006, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc.

- On December 1st, 2010, Kienlong Bank officially provided its customers with SMS Banking service.

+ International and domestic cards: Kienlong Bank is negotiating with ACB and other issuers to put this service into operation in 2011.

- Providing international settlement services: Telegraphic Transfer Remittance, collection, and Letter of Credit (L/C), etc. together with free-of-charge consulting service via hotline in order to minimize the risks for customers.

- In September 2008, Kienlong Bank obtained the approval of the Governor of the State Bank of Vietnam on its full satisfaction of conditions to supply foreign exchange service to customers.

- On March 08, 2010, Kienlong Bank SWIFT code (SWIFT stands for "Society for Worldwide Interbank Financial Telecommunication") has been official activated and posted on SWIFT's website (www.swift.com).

Infrastructure construction:

- Kienlong Bank has built many new office buildings in such cities and provinces as Can Tho, Da Nang, Hau Giang, Ho Chi Minh and Binh Duong, Ca Mau, Soc Trang, Tien Giang, etc.

- Kienlong Bank one-member asset exploitation and liability management company came into operation.

- Urgently deploying the acquisition or participation of the securities company.

- As at December 31, 2010, the total assets reached nearly VND13,000 billion, an increase of 3,690 times compared to the 1995 figure; the chartered capital increased to VND3,000 billion from VND1.2 billion in 1995, an increase of 2,500 times compared to the first year of establishment; the outstanding loan gained VND7,008 billion, an increase of 2,263 times against the year 1995; the total mobilized funds were VND 9,217 billion, an increase of 3,907 times compared to 1995; the average growth rate of pre-tax profit accounts for 172.88%/year. Other banking activities such as fast remittance, international settlement and foreign exchange trading, ect. have had positive growth rate and gained more interest from customers.

- Kienlong Bank always has well carried out all policies of the State Bank of Vietnam, fulfilling its duty to pay taxes and implementing social insurance and health insurance in accordance with the provisions of law.

- Kienlong Bank has also strictly abided by the regulations of the banking sector to efficiently implement the national monetary policy, actively mobilizing idle capital from residents to supply capital to the domestic economy in the service of Kien Giang province's economic development.

- With above-mentioned good results, Kienlong Bank received a lot of certificates of merit conferred by the provincial People's Committee, the General Department of Taxation, the Ministry of Finance, and Vietnam Social Insurance. In 2007, under the Decision No.1224/2007/QĐ-CTN dated on October 26, 2007 signed by the State President of Vietnam, Kienlong Commercial Joint Stock Bank was awarded the 3rd rank Labor Medal for its Excellent Achievement of Bank Task from 2002 to 2006, which positively contributed to the cause of building the law-governed socialist state and defending the Vietnamese Fatherland

 **CÁC GIẢI THƯỞNG, DANH HIỆU**
Noble Awards



DANH HIỆU DO NHÀ NƯỚC XHCN VIỆT NAM TRAO TẶNG:

Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2007)

Bảng khen do Thủ tướng trao tặng (2006-2008)

Bảng khen do Thống đốc Ngân hàng Việt Nam trao tặng: (Năm 2005 – 2008)

Bảng khen do Bộ trưởng Bộ Tài chính trao tặng: (Năm 2005 – 2007)

CÁC GIẢI THƯỞNG KHÁC:

Cúp giải thưởng EDEN GROUP

Cúp giải pháp tiếp thị tốt nhất năm 2007

Cúp vàng top 100 Thương hiệu Việt hội nhập WTO

Cúp vàng WTO thương hiệu Việt dịch vụ chất lượng năm 2007

Cúp vàng WTO thương hiệu Việt do khách hàng bình chọn năm 2007

Và nhiều giải thưởng, ghi nhận từ các tổ chức khác

AWARDS CONFERRED BY THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM:

The 3rd rank Labor Medal (2007)

The Certificate of Merit granted by the Prime Minister (2006-2008)

The Certificate of Merit granted by the Governor of the State Bank of Vietnam (2005-2008)

The Certificate of Merit granted by the Minister of Finance (2005-2007)

OTHER AWARDS:

The award presented by EDEN GROUP

The award for the best marketing solutions in 2007

The Viet Brand Top Ten Gold Cup in WTO Integration

The Viet Brand quality-prestige services and products Gold Cup 2007

The Viet Brand WTO Gold Cup voted by customers in 2007

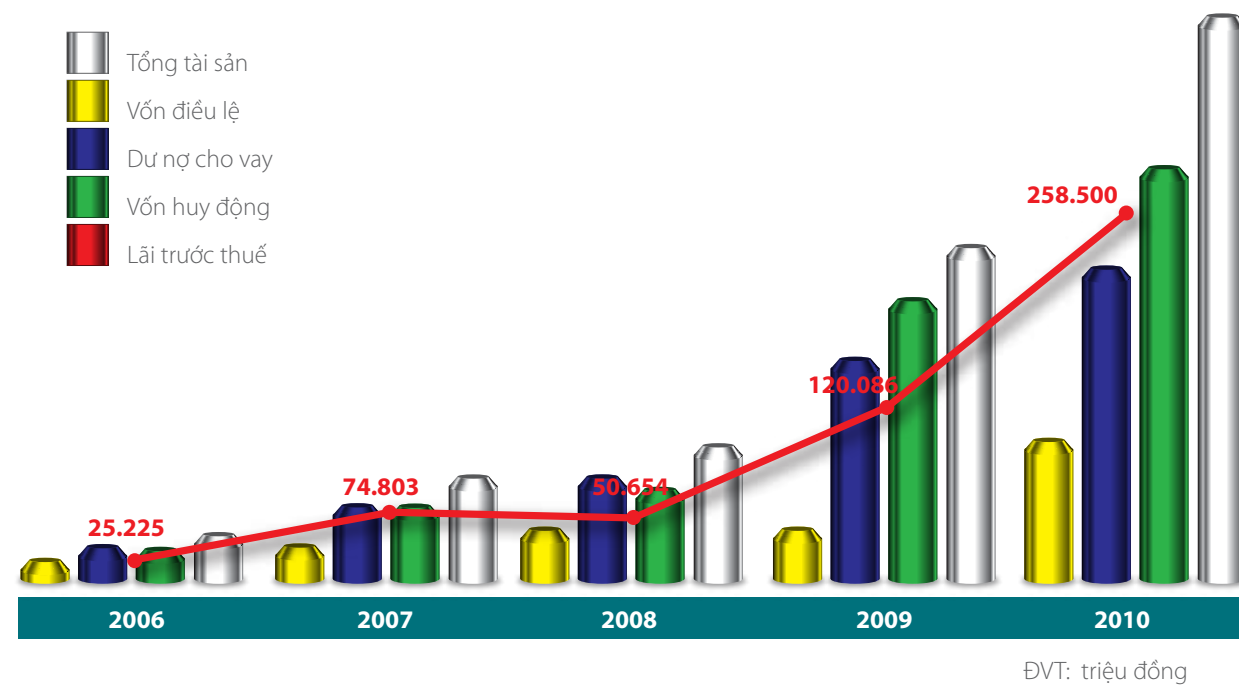
And others presented by various organizations



CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TỪ NĂM 2006 - 2010

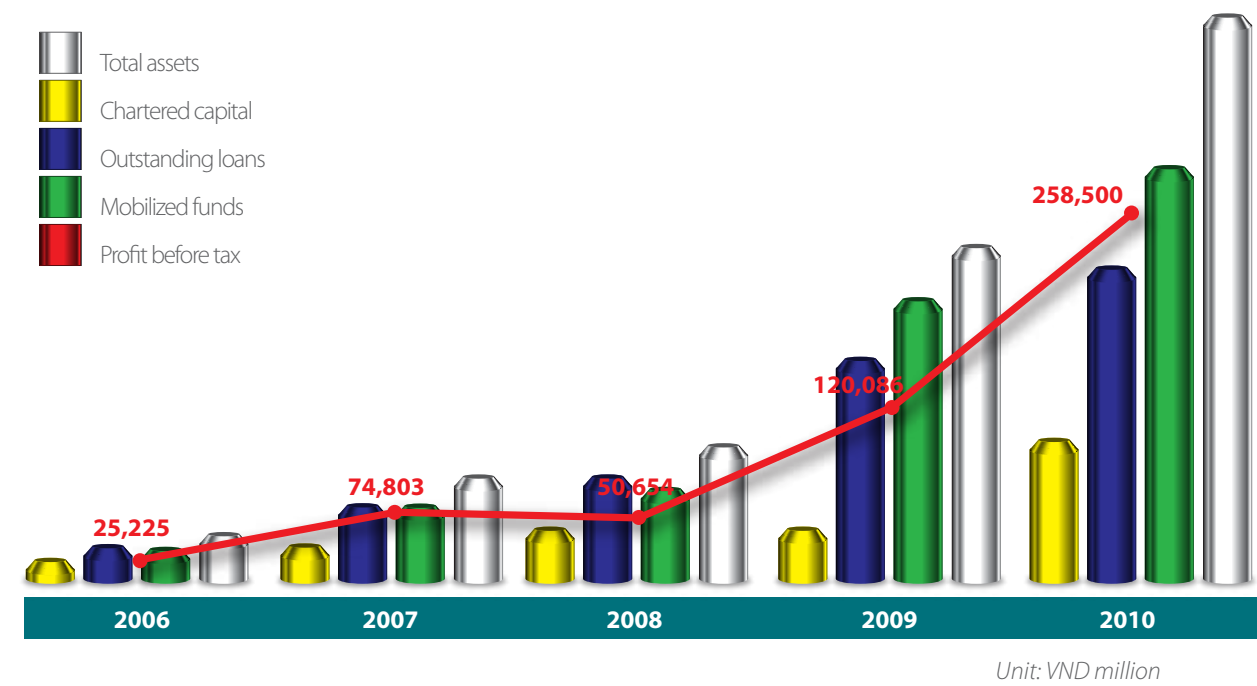
Financial indicators in the 2006-2010 period

ĐVT: triệu đồng						
Chỉ tiêu	2006	2007	2008	2009	2010	Tăng trưởng bình quân/năm (%)
Tổng tài sản	827.261	2.200.856	2.939.018	7.480.050	12.628.000	197,66%
Vốn điều lệ	290.003	580.003	1.000.000	1.000.000	3.000.000	179,34%
Dư nợ cho vay	602.124	1.531.742	2.195.377	4.874.377	7.008.000	184,7%
Vốn huy động	493.027	1.528.443	1.845.561	6.286.156	9.217.000	207,94%
Lãi trước thuế	25.225	74.803	50.654	120.086	258.500	178,92%



BIỂU ĐỒ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG 2006 - 2010

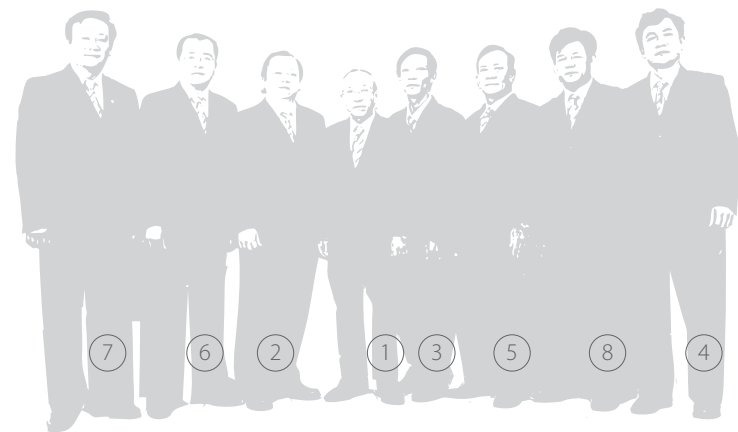
Unit: VND million						
Main targets	2006	2007	2008	2009	2010	Average growth rate/year (%)
Total assets	827,261	2,200,856	2,939,018	7,480,050	12,628,000	197.66%
Chartered capital	290,003	580,003	1,000,000	1,000,000	3,000,000	179.34%
Outstanding loans	602,124	1,531,742	2,195,377	4,874,377	7,008,000	184.7%
Mobilized funds	493,027	1,528,443	1,845,561	6,286,156	9,217,000	207.94%
Profit before tax	25,225	74,803	50,654	120,086	258,500	178.92%



BUSINESS RESULTS IN THE 2006-2010 PERIOD



_ kim chỉ nam để chăm sóc khách hàng



- ① Ông/ Mr **TRẦN HƯNG THỊNH**
Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD
- ② Ông/ Mr **TRƯƠNG HOÀNG LƯƠNG**
Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc/
Vice-Chairman of the BOD cum General Director
- ③ Ông/ Mr **VŨ ĐỨC CẦN**
Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD/ Member of the BOD cum Deputy General Director
- ④ Ông/ Mr **VŨ THẾ THANH**
Thành viên HĐQT/ Member of the BOD
- ⑤ Ông/ Mr **NGUYỄN HỮU THỌ**
Ủy viên HĐQT/ Member of the BOD
- ⑥ Ông/ Mr **BÙI TẤN TÀI**
Ủy viên HĐQT/ Member of the BOD
- ⑦ Ông/ Mr **HUỲNH BÁ LÂN**
Ủy viên HĐQT/ Member of the BOD
- ⑧ Ông/ Mr **NGUYỄN VĂN HÒA**
Ủy viên HĐQT/ Member of the BOD





GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Background Of The Board Of Directors

Ông/ Mr TRẦN HƯNG THỊNH

Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD

Sinh năm 1951 là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường ĐHKHT - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995, Chủ tịch HĐQT từ năm 1995 đến nay.

(Born in 1951) He graduated from HCMC University of Economics, majoring in banking. He joined Kienlong Bank in 1995, where he has been appointed as Chairman of the BOD.



Ông/ Mr NGUYỄN HỮU THỌ

Ủy viên/ Member of the BOD

Sinh năm 1951. Ông là Kỹ sư điện, từng là GD Xí nghiệp Cơ điện kiêm Bí thư Đảng ủy Xí nghiệp Liên hiệp Điện cơ. Sau đó Ông về công tác tại Cty Du lịch TP. HCM, hiện Ông đang là TGD Cty Du lịch Sài Gòn.

(Born in 1951) Graduated as an electric engineer, he held the Director cum Party Secretary for Electro-Mechanical Enterprise. Then he has worked for Saigontourist as General Director until now.



Ông/ Mr TRƯƠNG HOÀNG LƯƠNG

Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc
Vice-Chairman of the BOD cum General Director

(Born in 1962) He graduated as an agricultural engineer from Can Tho University. He has a master degree of banking and a PhD degree in business administration by HCMC University of Economics. He joined Kienlong Bank in 1995 and has served as Vice-Chairman of the BOD cum General Director of Kienlong Bank until now.

Sinh năm 1962 là kỹ sư Nông nghiệp Trường ĐH Cần Thơ, Thạc sĩ Ngành Ngân hàng, Tiến sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường ĐHKHT - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995 là Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc Ngân hàng Kiên Long từ khi thành lập Ngân hàng tới nay.



Ông/ Mr BÙI TẤN TÀI

Ủy viên/ Member of the BOD

Sinh năm 1973, tốt nghiệp cử nhân Kinh tế Trường ĐH Ngân hàng TP. HCM, Cử nhân Kinh tế Trường ĐHKHT TP. HCM và Thạc sĩ Quản trị kinh doanh Trường ĐH Nam California – Hoa Kỳ. Ông làm việc tại Ngân hàng Á Châu năm 1995, từng đảm nhiệm các vị trí sau: Phó Phòng Thẩm định tín dụng, Trưởng Phòng hỗ trợ tín dụng, Phó GD Sở Giao dịch, GD Chi nhánh. Hiện Ông là GD Khối khách hàng cá nhân. Ông được bổ nhiệm Phó TGD năm 2007.

(Born in 1973) He graduated from Banking University of HCMC and is a Bachelor of Economics, HCMC University of Economics. He holds an MBA from the University of Southern California, USA. He has worked for ACB since 1995 and assumed different positions: Assistant Manager of the Credit Department, Manager of the Credit Supporting Department, Deputy Director of the Transaction Office, and Director of the Bank's Branch. At present, he is the Director for the Private Banking of ACB. He was nominated as Deputy General Director in 2007.



Ông/ Mr VŨ ĐỨC CẨN

Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD
Member of the BOD cum Deputy General Director

(Born in 1964) He has a BA degree in information technology by HCMC National University and an MBA by HCMC University of Economics. He joined Kienlong Bank in 1998 as member of the BOD cum Deputy General Director of the Western region.

Sinh năm 1964 là Cử nhân Công nghệ - Thông tin Trường ĐH Quốc gia TP. HCM, Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường ĐH KT - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1998, thành viên HĐQT kiêm Phó TGD phụ trách Khu vực Miền Tây.



Ông/ Mr HUỖNH BÁ LÂN

Ủy viên/ Member of the BOD

Sinh năm 1956 ở Phú Yên là Tiến sĩ toán học ở Cộng hòa liên bang Nga. Từng là Cán bộ giảng dạy Trường ĐH Sư phạm kỹ thuật, Trường ĐH Bách khoa TP. HCM. Trưởng Ban cố vấn Công ty Kiên Á. Hiện Ông là Chủ tịch HĐQT Trường ĐH Kinh tế – Tài chính TP. HCM.

(Born in 1956) He earned his PhD degree in mathematics at Moscow University in Russia. He used to stay at the HCMC University of Technology and Education and HCMC University of Technology as a lecturer. Now he is the Chairman of the BOD of the University of Economics and Finance in HCM City.



Ông/ Mr VŨ THẾ THANH

Thành viên HĐQT/ Member of the BOD

Sinh năm 1967 là Cử nhân Kinh tế Trường ĐHKHT - TP. HCM, Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1996, hiện là thành viên HĐQT.

(Born in 1967) He is a Bachelor of Economics, HCMC University of Economics. He joined Kienlong Bank in 1996. At present, he is the member of the BOD.



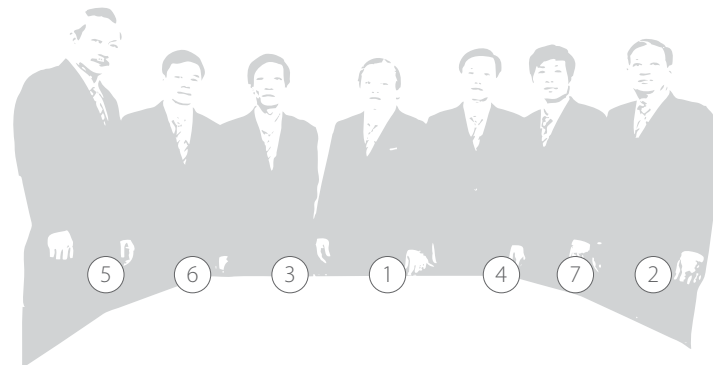
Ông/ Mr NGUYỄN VĂN HOÀ

Ủy viên/ Member of the BOD

Tốt nghiệp cử nhân Kinh tế Trường ĐHKHT - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Á Châu năm 1995, đến năm 1997 Ông được bổ nhiệm chức vụ Phó Phòng Kế toán Hội sở, Ông đảm nhiệm cương vị Kế toán Trưởng từ năm 2002 đến nay.

He graduated from HCMC University of Economics. He has worked for ACB since 1995. In 1997, he was appointed as Deputy Chief Accountant at ACB's Head Office. Since 2002, he has served as the Chief Accountant for ACB until now.





- ① **Ông/ Mr TRƯƠNG HOÀNG LƯƠNG**
Tổng Giám đốc/
Vice-Chairman of the BOD cum General Director
- ② **Ông/ Mr NGUYỄN QUANG TOÀN**
Phó TGD Thường trực/ *Deputy General Director*
- ③ **Ông/ Mr VŨ ĐỨC CẦN**
Phó TGD phụ trách Chi nhánh Rạch Giá và Khu vực Miền Tây/
Deputy General Director of the Western region and Rach Gia Branch
- ④ **Ông/ Mr TRỊNH PHƯỚC HÙNG**
Phó TGD phụ trách Chi nhánh Sài Gòn và Khu vực Miền Đông/
Deputy General Director of the South East region and Sai Gon Branch
- ⑤ **Ông/ Mr PHẠM CÔNG VĂN**
Phó TGD phụ trách khối Kinh doanh/ *Deputy General Director*
- ⑥ **Ông/ Mr PHẠM KHẮC KHOAN**
Phó TGD phụ trách khối Ngân quỹ và Thanh toán quốc tế/
Deputy General Director
- ⑦ **Ông/ Mr NGUYỄN CHÂU**
Kế toán Trưởng / *Chief Accountant*





GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

Background Of The Board Of Management



Ông/ Mr TRƯƠNG HOÀNG LƯƠNG

Tổng Giám đốc
Vice-Chairman of the BOD cum General Director

Sinh năm 1962 là kỹ sư Nông nghiệp Trường ĐH Cần Thơ, Thạc sĩ Ngành Ngân hàng, Tiến sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường ĐHKH - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995 là Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc Ngân hàng Kiên Long từ khi thành lập Ngân hàng tới nay.

(Born in 1962) He graduated as an agricultural engineer from Can Tho University. He has a master degree of banking and a PhD degree in business administration by HCMC University of Economics. He joined Kienlong Bank in 1995 and has served as Vice-Chairman of the BOD cum General Director of Kienlong Bank until now.



Ông/Mr NGUYỄN QUANG TOÀN

Phó TGD Thường trực/ Deputy General Director

Sinh năm 1954 là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường ĐHKH - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995, hiện là Phó TGD Thường trực Ngân hàng TMCP Kiên Long.

(Born in 1954) He has a BA degree in banking, HCMC University of Economics. He joined Kienlong Bank in 1995. At present, he is the first Deputy General Director of the Bank.



Ông/ Mr VŨ ĐỨC CẬN

Phó TGD phụ trách Chi nhánh Rạch Giá và Khu vực Miền Tây
Deputy General Director of the Western region and Rach Gia Branch

Sinh năm 1964 là Cử nhân Công nghệ - Thông tin Trường ĐH Quốc gia TP. HCM, Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường ĐHKH - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1998, thành viên HĐQT kiêm Phó TGD phụ trách Khu vực Miền Tây.

(Born in 1964) He has a BA degree in information technology by HCMC National University and an MBA by HCMC University of Economics. He joined Kienlong Bank in 1998 as member of the BOD cum Deputy General Director of the Western region.



Ông/ Mr TRỊNH PHƯỚC HÙNG

Phó TGD phụ trách Chi nhánh Sài Gòn và Khu vực Miền Đông
Deputy General Director of the South East region and Sai Gon Branch

Sinh năm 1969 là Cử nhân chuyên ngành Kế toán Trường ĐH Ngân hàng - TP. HCM. Ông vào ngành ngân hàng từ năm 1991, hiện là Phó TGD Ngân hàng TMCP Kiên Long, phụ trách Chi nhánh Sài Gòn và Khu vực Đông Nam bộ.

(Born in 1969) He graduated from the Banking University of HCM City, majoring in Accounting. He has worked in the banking sector since 1991. At present, he holds the Deputy General Director of Kienlong Bank, in which he is responsible for the Southeast region and Saigon Branch.



Ông/ Mr PHẠM CÔNG VĂN

Phó TGD phụ trách khối Kinh doanh
Deputy General Director

Sinh năm 1962, Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành lưu thông tiền tệ và tín dụng. Từng là GD Chi nhánh Sài Gòn Ngân hàng TMCP Thương Tín, Phó TGD Cty Cổ phần xe máy Hoa Lâm. Ông vào ngành ngân hàng từ năm 1991, hiện Ông là Phó TGD phụ trách khối Kinh doanh Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Mr Van (born in 1962) is a Master of Credit and Currency Circulation. He used to hold the Director of Sai Gon Branch for Sacombank and the Deputy General Director of Hoa Lam motorbike joint stock company. He has worked in the banking sector since 1991. He is currently the Deputy General Director of Kienlong Bank, being responsible for the banking business.



Ông/ Mr PHẠM KHẮC KHOAN

Phó TGD phụ trách khối Ngân quỹ và Thanh toán quốc tế
Deputy General Director

Sinh năm 1960, tốt nghiệp Thạc sĩ Kinh tế Đối ngoại tại Viện Hàn Lâm Ngoại thương Liên ban Nga. Từng là Trưởng Phòng Kinh doanh ngoại tệ, GD Cty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Vietcombank TW. Vào ngành ngân hàng từ năm 1991, hiện Ông là Phó TGD phụ trách khối Ngân quỹ và Thanh toán quốc tế Ngân hàng TMCP Kiên Long.

(Born in 1960) He is a Master of Foreign Economics at the Foreign Trade Academic Institute, Russia. He used to hold the Manager of Foreign Currency Business Department and the Director of the Asset Exploitation & Liability Management Company, Vietcombank. He has worked in the banking sector since 1991. He is currently Deputy General Director of Kienlong Bank, being responsible for the Treasury and International Payment.

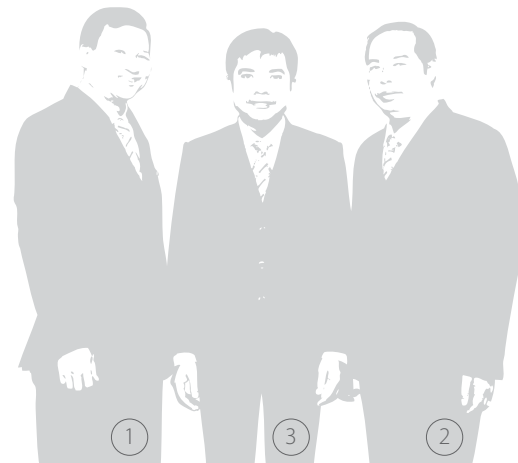


Ông/ Mr NGUYỄN CHÂU

Kế toán Trưởng / Chief Accountant

Sinh năm 1967 là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường ĐHKH TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995, năm 1998 được bổ nhiệm Phó Phòng Kế toán, hiện Ông đảm nhiệm cương vị Kế toán Trưởng Ngân hàng TMCP Kiên Long từ năm 2007 đến nay.

(Born in 1967) He graduated from HCMC University of Economics, majoring in banking. He joined Kienlong Bank in 1995. In 1998, he was appointed as Deputy Chief Accountant, and he has served as the Chief Accountant of Kienlong Bank since 2007 till now.



1 Ông/ Mr NGUYỄN CHÍ NHIỀU
Trưởng Ban Kiểm Soát/ Chief Supervisor

Sinh năm 1964 là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường ĐHKHTP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995, Trưởng Ban Kiểm Soát từ năm 2006 đến nay.

(Born in 1964) He has a BA degree in banking, HCMC University of Economics. He joined Kienlong Bank in 1995. Since 2006, he has served as the Chief Supervisor for Kienlong Bank until now.

2 Ông/Mr LÊ THÀNH HƯNG
Thành viên/ Member of the Board of Supervisors

Sinh năm 1966 là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường ĐHKHTP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 2006, thành viên Ban Kiểm Soát từ năm 2006 đến nay.

(Born in 1966) He has a BA degree in banking, HCMC University of Economics. He joined Kienlong Bank in 1995. Since 2006, he has served as the member of the Board of Supervisors until now.

3 Ông/ Mr NGUYỄN VĂN PHÚ
Thành viên/ Member of the Board of Supervisors

Sinh năm 1975 là Cử nhân Kinh tế. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 2006, thành viên Ban Kiểm Soát từ năm 2006 đến nay.

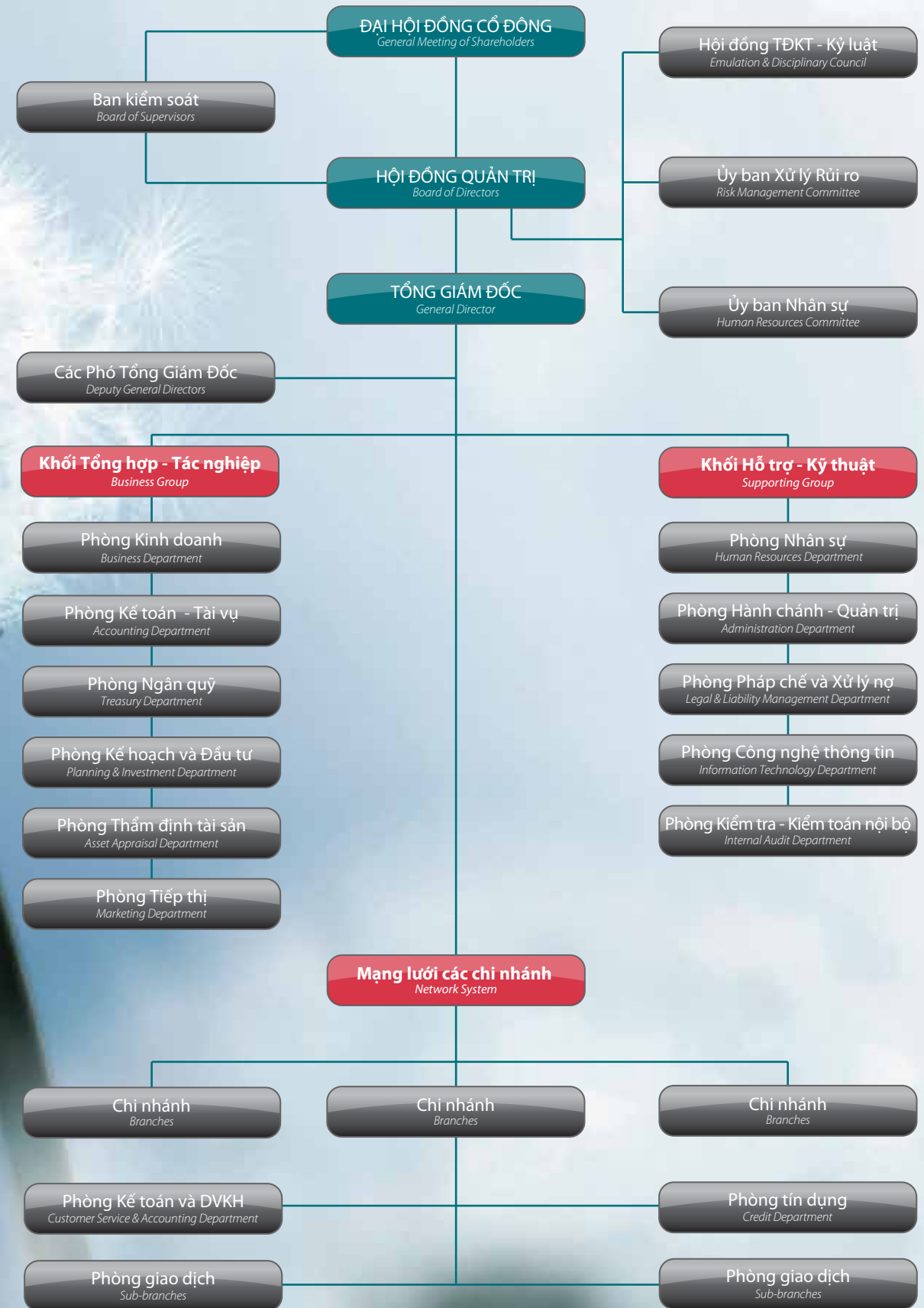
(Born in 1975) He is a Bachelor of Economics. He joined Kienlong Bank in 2006 as the member of the Board of Supervisors until now.





MÔ HÌNH TỔ CHỨC

Organizational chart



BAN LÃNH ĐẠO & MÔ HÌNH TỔ CHỨC
Executive Board & Organizational chart



Kiên – kiên định, bản lĩnh
vượt qua khó khăn



HOẠT ĐỘNG CÁC PHÒNG BAN

Performance of the Bank's Departments

KHỐI HỖ TRỢ

Mạng lưới hoạt động Ngân hàng Kiên Long:

Đến 31/12/2010 hệ thống Kienlong Bank bao gồm Hội sở, 82 Chi nhánh và Phòng giao dịch (trong đó Chi nhánh: 19, Phòng giao dịch: 63) phủ mạng lưới hoạt động 18 tỉnh thành trên toàn quốc. Mạng lưới Kienlong Bank đã có mặt hầu hết ở khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long và các tỉnh thành trọng điểm trên cả nước. Từ đó, Kienlong Bank đã thực sự tạo được niềm tin cho khách hàng.

Nhân sự và đào tạo:

Tổng số nhân sự của toàn hệ thống Kienlong Bank là 1.963 người (trong đó cộng tác viên: 816 người) tăng 40% so với năm 2009. Kienlong Bank từng bước hoàn thiện chế độ lương, thưởng, bảo hiểm xã hội, phúc lợi cho cán bộ nhân viên, quan tâm khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động và chất lượng công việc. Chính sách đãi ngộ và tạo điều kiện phát triển nghề nghiệp là mục tiêu hàng đầu trong chiến lược phát triển của Kienlong Bank.

Trong năm 2010, Ngân hàng đã đề bạt 26 cán bộ quản lý và tổ chức đào tạo nghiệp vụ 97 khóa với 989 lượt cán bộ nhân viên được đào tạo.

Công nghệ thông tin:

Năm 2010 hoạt động công nghệ thông tin đặc biệt được chú trọng, Kienlong Bank thí điểm vận hành hệ thống TCBS, một sản phẩm Core Banking hiện đại nhằm tăng cường công tác quản trị và phát triển sản phẩm mới, nâng cao chất lượng dịch vụ của ngân hàng. Trong năm 2011 áp dụng vận hành hệ thống TCBS toàn hệ thống.

Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ:

Chuyên trách kiểm tra giám sát hoạt động của từng đơn vị kinh doanh và toàn hệ thống ngân hàng nhằm chấn chỉnh kịp thời các thiếu sót trong tác nghiệp và thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và ngành Ngân hàng. Hoạt động kiểm tra kiểm toán nội bộ đã góp phần vào sự phát triển bền vững của ngân hàng.

Công tác Pháp chế - Xử lý nợ:

Kienlong Bank luôn thực hiện đúng các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của Ngân hàng; công tác xử lý các hồ sơ nợ quá hạn được thực hiện thường xuyên, kịp thời và hiệu quả. Ngoài ra, trong năm 2010 Kienlong Bank đã thành lập Phòng Quản lý Rủi ro nhằm hoàn thiện công tác quản lý, hỗ trợ các hoạt động kinh doanh của ngân hàng.

KHỐI TỔNG HỢP - TÁC NGHIỆP

Hoạt động Tiếp thị:

Năm 2010 Kienlong Bank thực hiện nhiều chương trình khuyến mãi lớn nhằm quảng bá thương hiệu. Đặc biệt với chương trình khuyến mãi gửi tiết kiệm rút thăm trúng thưởng "Rồng phun vàng", chương trình "Khuyến mãi lớn cho ngày lễ lớn", các chương trình chăm sóc khách hàng ...; các chương trình tài trợ và quảng cáo trên các báo đài trung ương và địa phương.

Hoạt động tiếp thị được đặc biệt chú trọng và quảng bá thương hiệu rộng rãi. Thương hiệu Kienlong Bank đã rộng khắp trên cả nước và thân thiện đối với mọi người.

Hoạt động Thẩm định tài sản, tái thẩm định:

Các dự án mà Kienlong Bank tài trợ cho vay, tài sản đảm bảo cho vay được thực hiện thẩm định thường xuyên. Đồng thời ban hành các quy trình thẩm định cho các đơn vị góp phần quản lý rủi ro trong hoạt động cho vay.

SUPPORTING GROUP

Network development:

As at December 31, 2010, the number of Kienlong Bank's transaction points included a Head Office, 82 branches and sub-branches (of which 19 branches and 63 sub-branches), covering 18 cities and provinces across the country.

Kienlong Bank's network has reached to almost 13 provinces of the Mekong Delta region and to key cities and provinces all over the country. With such nationwide network expansion, Kienlong Bank is really gaining more trust from its customers.

Human Resources Department:

As at end-2010, Kienlong Bank's total number of employees was 1,963, increasing by 40% compared to the last year. Kienlong Bank is step by step completing its policies and regimes of bonus, salary, allowance and social insurance for laborers, and encouraging employees to improve themselves in professional competency. In Kienlong Bank's development strategies, the treatment policy for laborers is always put in the top priority.

In 2010, the Bank assigned 26 new managers and opened 97 professional training courses with the participation of 989 turns of employees.

IT Department

In 2010, information technology was one of tasks receiving the most attention of the Bank. Particularly, Kienlong Bank pilotly applied the Core Banking System (TCBS) which enables the Bank to enhance its management task and ensure better customer service delivery.

Internal Audit Department

The department is responsibility for conducting the inspection at each business unit and over the network system in order to ensure legal compliance of the Bank operations. The internal control activities have made a specific contribution to the Bank's sustainable development.

Legal and Liability Department

Kienlong Bank has always fully implemented legal normative documents related to its operations; the task of handling dossiers on overdue debt has often been carried out timely and effectively.

Moreover, Kienlong Bank established the Risk Management Department in 2010 to complete the tasks of managing and supporting the Bank's business operations.

BUSINESS GROUP

Marketing Department:

In 2010, Kienlong Bank launched a lot of big promotional programs to promote its brandname: the promotion program "Dragon breaths gold" (Rồng phun vàng), the program "Big promotion on National Holiday" and other customer care services; the sponsoring and advertising programs aired on the central and local newspapers or televisions, etc. The Bank's marketing activities has been paid a special attention. Kienlong Bank's brandname is widely spread in the country.

Asset Appraisal Department:

As for project financing, the Department is responsible for ensuring a regular assessment of collaterals, and promulgating the appraisal processes for the Bank's units, making contribution to the risk management for lending activities.

Khai trương các chi nhánh, PGD:

Tháng 06/2010:

- 07/06/2010: Khánh thành trụ sở mới CN Bình Dương.
- 24/06/2010: Khai trương PGD Ba Tri (Bến Tre).
- 30/06/2010: Khai trương PGD Tùng Thiện Vương (TP. HCM).

Tháng 07/2010:

- 02/07/2010: Khai trương PGD Bến Cát (Bình Dương).
- 06/07/2010: Khai trương PGD Ô Môn (Cần Thơ).
- 07/07/2010: Khai trương PGD Ninh Hòa (Khánh Hòa).
- 12/07/2010: Khai trương PGD Tân Châu (An Giang).

Tháng 08/2010:

- 09/08/2010: Khai trương PGD Phụng Hiệp (Hậu Giang).
- 21/08/2010: Khai trương PGD Sa Đéc (Đồng Tháp).
- 30/08/2010: Khai trương PGD Càng Long (Trà Vinh).

Tháng 09/2010:

- 10/09/2010: Khai trương Chi Nhánh Đồng Nai.
- 16/09/2010: Khai trương PGD Bình Minh (Vĩnh Long).

Tháng 10/2010:

- 01/10/2010: Khai trương PGD Cam Ranh (Khánh Hòa).
- 15/10/2010: Khai trương PGD Hồng Dân (Bạc Liêu).
- 28/10/2010: Khai trương PGD Kiến An (Hải Phòng).

Tháng 11/2010:

- 18/11/2010: Khai trương PGD Mỏ Cày Nam (Bến Tre).

Tháng 12/2010:

- 08/12/2010: Khai trương PGD Nguyễn Thị Thập (TP. HCM).
- 17/12/2010: Khai trương PGD Đổng Đa (Hà Nội).
- 29/12/2010: Khai trương Chi Nhánh Long An.

Hoạt động tài trợ

- 16/04/2010: Tài trợ chương trình "Hội thao liên kết với Công đoàn các Trường Đại học TP. Hồ Chí Minh và Trường Đại học Đà Lạt".
- 20/04/2010: Tài trợ Diễn Đàn Hợp Tác ĐBSCL với chức danh Đồng tài trợ – tổng kinh phí 300.000.000 đ.
- 05/06/2010: Tài trợ hoạt động Ngày Môi Trường Thế Giới (khu vực Phú Quốc)
- 08/07/2010: Tài trợ Quỹ An sinh Xã hội năm 2010 tỉnh Bạc Liêu.
 - Thực hiện chương trình "tặng vở cho học sinh nghèo hiếu học" năm học 2010 -2011 tại các điểm trường nằm trên địa bàn có Chi Nhánh, PGD hoạt động.
- 24/09/2010: Hỗ trợ quỹ "Vì người nghèo" tỉnh An Giang một căn nhà tình nghĩa.
- 26/09/2010: Tài trợ hoạt động kỷ niệm Ngày doanh nhân Việt Nam do hội Doanh nghiệp trẻ tỉnh Bến Tre tổ chức.
- 06/10/2010: Tài trợ độc quyền cuộc thi học thuật "Đường đến Stockholm" do trường ĐH Mở TP. HCM tổ chức.
- 19/10/2010: Tài trợ Quỹ học bổng Vượt khó- Học giỏi Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM.
- 02/11/2010: Tài trợ kinh phí xây dựng nhà tình thương cho chị Lê Thị Xuân Nương thường trú tại Xã Thạnh Phước, Huyện Thạnh Hóa, Tỉnh Long An (UBND Phường 6, Quận 3, TP. HCM phát động).

- 06/11/2010: Tài trợ Học bổng và tham gia "Ngày hội việc làm năm 2010 – Khoa Ngân hàng – Trường ĐH Kinh Tế TP. HCM".
- 20/11/2010: Tài trợ chính Đêm văn nghệ "Kiên Giang- Nơi hội tụ những tấm lòng nhân ái" với mức tài trợ 250.000.000đ. Đồng thời, trong đêm văn nghệ, Kienlong Bank được Ban tổ chức trao chữ "Lộc" của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết vì đã có những đóng góp cho công tác xã hội của tỉnh Kiên Giang trong những năm qua.
- 26/11/2010: Tài trợ Hội nghị Khoa học "Phát triển Nông nghiệp bền vững thích ứng với sự biến đổi khí hậu" do ĐH Cần Thơ tổ chức .
- 05/12/2010: Tài trợ Ngày hội việc làm sinh viên ĐH Ngân hàng lần IV.

Các sự kiện quan trọng:

- 31/01/2010: Lễ tổng kết tài chính năm 2009.
- 08/03/2010: Mã SWIFT (Hiệp hội Viễn thông Tài chính Liên ngân hàng Toàn cầu) của Ngân hàng TMCP Kiên Long chính thức được hoạt động và niêm yết trên Website của SWIFT (www.swift.com)
- 14/05/2010: Tại hội trường Công ty Du lịch – Thương mại Kiên Giang, Ngân hàng TMCP Kiên Long đã được vinh danh là tập thể có những đóng góp tích cực cho sự phát triển bền vững khu vực ĐBSCL do Hiệp hội Doanh Nghiệp Tỉnh Kiên Giang trao tặng.
- 11/06/2010: Ngân hàng TMCP Kiên Long đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ theo kế hoạch. Cụ thể vốn điều lệ cũ là 1.000 tỷ đồng, mức tăng thêm 1.000 tỷ đồng và vốn điều lệ mới là 2.000 tỷ đồng.
- 24/06/2010: Tại thành phố Rạch Giá thuộc tỉnh Kiên Giang, Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ban tổ chức Diễn đàn hợp tác kinh tế Đồng bằng sông Cửu Long (MDEC) và UBND tỉnh Kiên Giang long trọng tổ chức Lễ công bố và đón nhận Bằng chứng nhận Khu dự trữ sinh quyển thế giới Kiên Giang, do Đại diện tổ chức Văn hóa - Khoa học và Giáo dục của Liên hiệp Quốc (UNESCO) trao tặng. Cũng tại buổi lễ, Ngân hàng TMCP Kiên Long được Ban Tổ chức trao giấy chứng nhận vì đã có thành tích đóng góp cho sự phát triển Kinh tế khu vực ĐBSCL và trao giấy chứng nhận là nhà tài trợ trong Diễn đàn MDEC.
- 02/08/2010: Ngân hàng TMCP Kiên Long long trọng tổ chức kỷ niệm 15 năm thành lập (27/10/1995-27/10/2010)
- 27/09/2010: Ngân hàng TMCP Kiên Long phát hành thành công 1.100.000.000đ trái phiếu kỳ hạn 1 năm theo hình thức phát hành riêng lẻ cho các tổ chức hoạt động hợp pháp tại Việt Nam
- 18/12/2010: Ngân hàng TMCP Kiên Long làm lễ ra mắt Cty TNHH một thành viên Quản lý nợ và Khai thác tài sản.
- 01/12/2010: Ngân hàng TMCP Kiên Long chính thức cung ứng dịch vụ SMS Banking đến khách hàng.
- 31/12/2010: Ngân hàng TMCP Kiên Long đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ theo kế hoạch. Cụ thể vốn điều lệ cũ là 2.000 tỷ đồng, mức tăng thêm 1.000 tỷ đồng và vốn điều lệ mới là 3.000 tỷ đồng.

Inauguration of branches and sub-branches:

June 2010:

- June 07, 2010 : Inaugurated new office building of Binh Duong Branch
- June 24, 2010 : Opened Ba Tri Branch (Ben Tre)
- June 30, 2010 : Opened Tung Thien Vuong Sub-branch (HCM City)

July 2010:

- July 02, 2010 : Opened Ben Cat Sub-branch (Binh Duong)
- July 06, 2010 : Opened O Mon Sub-branch (Can Tho)
- July 07, 2010 : Opened Ninh Hoa Sub-branch (Khanh Hoa)
- July 12, 2010 : Opened Tan Chau Sub-branch (An Giang)

August 2010:

- August 09, 2010 : Opened Phung Hiep Sub-branch (Hau Giang)
- August 21, 2010 : Opened Sa Dec Sub-branch (Dong Thap)
- August 30, 2010 : Opened Cang Long Sub-branch (Tra Vinh)

September 2010:

- September 10, 2010 : Opened Dong Nai Branch
- September 16, 2010 : Opened Binh Minh Sub-branch (Vinh Long)

October 2010:

- October 01, 2010 : Opened Cam Ranh Sub-branch (Khanh Hoa)
- October 15, 2010 : Opened Hong Dan Sub-branch (Bac Lieu)
- October 28, 2010 : Opened Kien An Sub-branch (Hai Phong)

November 2010:

- November 18, 2010 : Opened Mo Cay Sub-branch (Ben Tre)

December 2010:

- December 08, 2010 : Opened Nguyen Thi Thap Sub-branch (HCM City)
- December 17, 2010 : Opened Dong Da Sub-branch (Ha Noi)
- December 29, 2010 : Opened Long An Branch

Sponsoring activities

- April 16, 2010: Sponsored the program "Seminar among the Trade Unions at Ho Chi Minh City universities and Da Lat University"
- April 20, 2010: Sponsored the Mekong Delta Economic Cooperation (MDEC) – Kien Giang 2010 as a bronze sponsor (with a total cost of VND300,000,000)
- June 05, 2010: Sponsored the World Environment Day 2010 in Phu Quoc
- July 08, 2010: Sponsored the Social Security Fund 2010 in Bac Lieu province with a total cost of VND15,000,000
- Sponsored the program "Offering notebooks to poor-but-studious students" on the occasion of the new academic year of 2010-2011
- September 24, 2010: Sponsored the Fund "for the poor" in An Giang province with a gratitude house
- September 26, 2010: Sponsored the anniversary ceremony of Vietnamese Entrepreneur Day held by the Young Entrepreneurs Association in Ben Tre province
- October 06, 2010: Became the sole sponsor for the contest "The road to Stockholm" held by Ho Chi Minh City Open University
- October 19, 2010: Sponsored the scholarship fund "Students overcome difficulties to study well" of HCM City Banking University with a total cost of VND 30,000,000

November 02, 2010: Building the compassion houses for Le Thi Xuan Nuong in Thanh Phuoc Commune, Thanh Hoa District, Long An Province (the program launched by the People's Committee of Ward 6, District 3, HCM City)

November 06, 2010: Granting the scholarships and participated in the "Career Day 2010" held by the Banking Faculty of HCMC University of Economics with a total cost of VND53,000,000

November 20, 2010: Mainly sponsored the music show "Kien Giang – the province gathers kind-heartedness" with a total cost of VND250,000,000. On this occasion, Kienlong Bank was awarded the "Loc" letter ("Wealth") conferred by the State President Nguyen Minh Triet for its social contribution in Kien Giang province during the past time.

November 26, 2010: Sponsored the scientific conference on "Sustainable development of agriculture in conjunction with climate change" held by Can Tho University

December 05, 2010: Sponsored the 4th Career Day of Banking University of HCM City as a co-sponsor with a total cost of VND25,000,000

Important milestones:

January 31, 2010: Summation ceremony for the fiscal year 2009

March 08, 2010: Kienlong Bank SWIFT code (SWIFT stands for "Society for Worldwide Interbank Financial Telecommunication") has been official activated and posted on SWIFT's website (www.swift.com).

On May 14, 2010, at the meeting hall of Kien Giang Trade and Tourism Company, Kienlong Bank was honored by the Enterprises Association in Kien Giang province for its considerable contribution to the sustainable development of the Mekong Delta region.

On June 11, 2010, Kienlong Commercial Joint Stock Bank (Kienlong Bank) completed its chartered capital increase plan. In particular, the Bank raised its chartered capital to VND2,000 billion from VND1,000 billion.

On June 24, 2010, at Rach Gia City, Kien Giang province, the Ministry of Natural Resources and Environment joined hands with the organizing board of MDEC and Kien Giang provincial People's Committee to hold a ceremony to announce and receive the Global Biosphere Reserve recognized by UNESCO. At the ceremony, Kienlong Bank was also granted the certificates of merit for its contribution to the economic development of the Mekong Delta region and for sponsoring the MDEC Kien Giang 2010.

On August 02, 2010, Kienlong Bank solemnly held a ceremony to celebrate the 15th anniversary of Kienlong Bank's establishment (October 27, 1995 – October 27, 2010)

On September 27, 2010, Kienlong Commercial Joint Stock Bank successfully issued VND1,100 billion worth of bonds with the maturity of one year in form of private placement to selective institutions in Vietnam.

On December 18, 2010, Kienlong Commercial Joint Stock Bank held an opening ceremony of Kienlong Bank one-member asset exploitation and liability management company.

On December 1st, 2010, Kienlong Bank officially provided its customers with SMS Banking service.

On December 31, 2010, Kienlong Commercial Joint Stock Bank (Kienlong Bank) completed its chartered capital increase plan. In particular, the Bank raised its chartered capital to VND3,000 billion from VND2,000 billion.



HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI

Social And Charity Activities

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, với phương châm: “Ngân hàng Kiên Long - Sẵn lòng chia sẻ” nhiều năm qua Ngân hàng luôn quan tâm đến công tác từ thiện xã hội như: Tổ chức quyên góp kinh phí hỗ trợ đồng bào bị lũ lụt tại các tỉnh Miền Trung, xây dựng nhà Đại đoàn kết, quỹ đền ơn đáp nghĩa, Bảo trợ trẻ em nghèo, Quỹ khuyến học, Trẻ em nghèo khuyết tật, chăm lo tết cho gia đình chính sách. Ngoài ra còn tài trợ hàng trăm suất học bổng cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn học giỏi ở các Trường Đại học ở

Khu vực TP. Hồ Chí Minh như: ĐH Kinh tế, Đại học Ngân hàng, Đại học Kinh tế – Tài chính và Trường CĐ Văn hóa – Nghệ thuật; tài trợ Chương trình “Chắp cánh ước mơ” do Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại Tp. Hồ Chí Minh tổ chức, tài trợ chương trình: “Toàn cảnh ĐBSCL”, “Ký ức Miền Tây” do Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại Tp. Cần Thơ tổ chức, và nhiều chương trình phúc lợi xã hội khác với số tiền trên 20 tỷ đồng nhằm hỗ trợ, chia sẻ khó khăn với cộng đồng.

With the motto “Kienlong Bank – Willing to share”, Kienlong Bank has paid special attention to social and charity activities in the past year as follows: supporting victims in the flood-affected central region; building compassion houses; supporting the Gratitude Fund, Poor Children Protection Fund and Study Encouragement Fund; helping disadvantaged children and taking care of policy beneficiary families on Tet holidays. Moreover, the Bank has also donated hundreds of scholarships to poor students with excellent results at the following schools: HCM City University of Economics, Banking University of HCM

City, HCM City University of Economics and Finance, and HCM City College of Culture and Arts. Kienlong Bank has sponsored “Chap canh uoc mo” (Making dreams come true) program held by Vietnam Television Centre in Ho Chi Minh City, “Overview of the Mekong Delta region” program and “Ky uc mien Tay” (Memory of the Western region) program held by Vietnam Television Centre in Can Tho City, and other charity programs worth over VND20 billion in order to share difficulties with the community.



Nghi thức Lễ kỷ niệm 15 năm thành lập KienLong Bank



Hội thao mừng kỷ niệm 15 năm thành lập KienLong Bank



Gian hàng Hội chợ Triển lãm MDEC tháng 04 - 2010



Lãnh đạo NHNN Chi nhánh Kiên Giang chụp ảnh kỷ niệm với Ban lãnh đạo Ngân hàng Kiên Long



Ông Vũ Đức Cẩn - Phó TGD (người thứ 3 từ trái qua) nhận chữ “Lộc” của Chủ tịch nước



Đại hội đồng Cổ đông



Lãnh đạo Ngân hàng TMCP Kiên Long trao học bổng cho SV Trường ĐH Kinh Tế TP.HCM



Quang cảnh buổi xã số truyền hình trực tiếp chương trình khuyến mãi “Rồng phun vàng”



Sinh viên ĐH mở tham quan nơi làm việc của Ngân hàng Kiên Long



Lãnh đạo Ngân hàng TMCP Kiên Long trao học bổng cho SV trường ĐH Kinh Tế Tài Chính TP.HCM

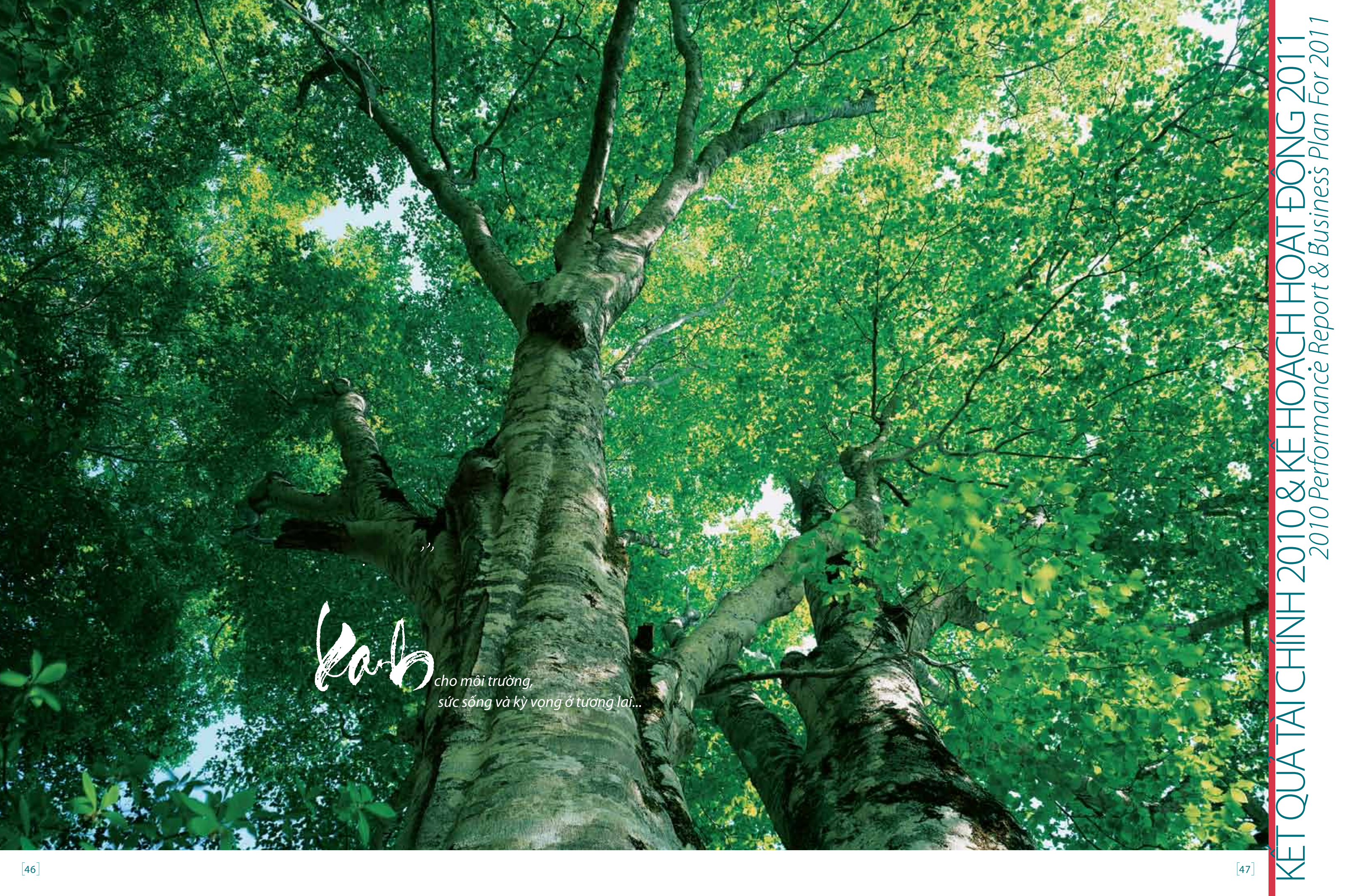


Lễ ra mắt công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Kiên Long



Lãnh đạo Ngân hàng TMCP Kiên Long chụp ảnh lưu niệm với lãnh đạo Tập đoàn Osi - Hoa Kỳ (đơn vị cung cấp hệ thống TCBS)

HOẠT ĐỘNG CÁC PHÒNG BAN, SỰ KIỆN TRONG NĂM 2010
Departments' performance and remarkable events in 2010



Karb

”
cho môi trường,
sức sống và kỳ vọng ở tương lai...”



BÁO CÁO KẾT QUẢ NĂM TÀI CHÍNH

Major financial figures in 2010

BÁO CÁO KẾT QUẢ NĂM TÀI CHÍNH 2010	
Tổng tài sản	12.628.000 triệu đồng
Vốn chủ sở hữu	3.224.995 triệu đồng
Vốn huy động	9.218.000 triệu đồng
Dư nợ cho vay	7.008.000 triệu đồng
Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ	1,1 %
Lợi nhuận trước thuế	258.505 triệu đồng
Thuế thu nhập doanh nghiệp	63.158 triệu đồng
Lợi nhuận sau thuế	195.347 triệu đồng
Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu	13,02 %
Tỷ suất lợi nhuận/tài sản có (bình quân)	1,943%
Tỷ lệ chia cổ tức	10%/ năm

MAJOR FINANCIAL FIGURES IN 2010	
Total assets	VND12,628,000 million
Owner's Equity	VND 3,224,995 million
Mobilized funds	VND 9,218,000 million
Outstanding loans	VND 7,008,000 million
Non-performing loan ratio/total outstanding loans	1.1 %
Profit before tax	VND 258,505 million
Corporate income tax expense	VND 63,158 million
Profit after tax	VND 195,347 million
ROE (Return on Equity)	13.02 %
ROA (Return on Assets)	1.943%
Dividend pay-out ratio	10%/year



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

2010 Performance Report

Huy động vốn:

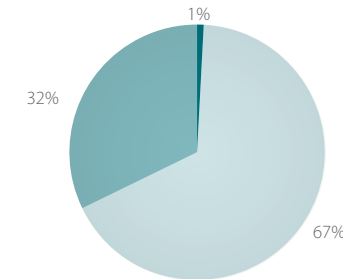
- Tổng nguồn vốn huy động của toàn hệ thống đến 31/12/2010 đạt 9.218 tỷ đồng tăng 47% so với năm 2009.

Trong đó:

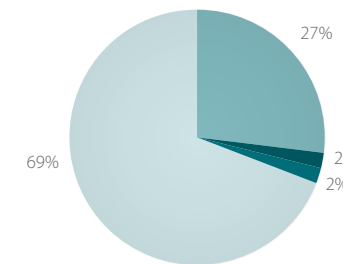
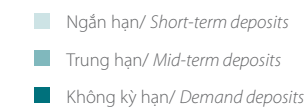
- Vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư đạt 6.597 tỷ đồng, chiếm 71% tổng nguồn vốn huy động.
- Các khoản vốn nhận từ các tổ chức tín dụng đạt 1.439 tỷ đồng, chiếm 15% tổng nguồn vốn huy động.
- Vốn ủy thác 81 tỷ đồng.
- Phát hành giấy tờ có giá 1.100 tỷ đồng.

Trong năm 2010 tình hình lãi suất có nhiều biến động, việc huy động vốn còn khó khăn. Tuy nhiên, Kienlong Bank có nhiều chính sách phù hợp như các hoạt động khuyến mãi, tiếp thị đã thu hút được nguồn vốn khách hàng.

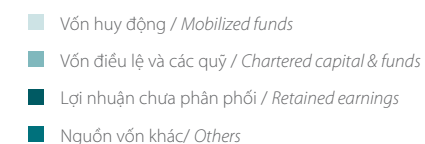
Nguồn vốn huy động 9.217 tỷ đồng tăng 47% so với năm 2009.



Cơ cấu vốn huy động/ Breakdown of mobilized funds by term



Cơ cấu nguồn vốn/ Breakdown of capital resource



Fund Mobilization:

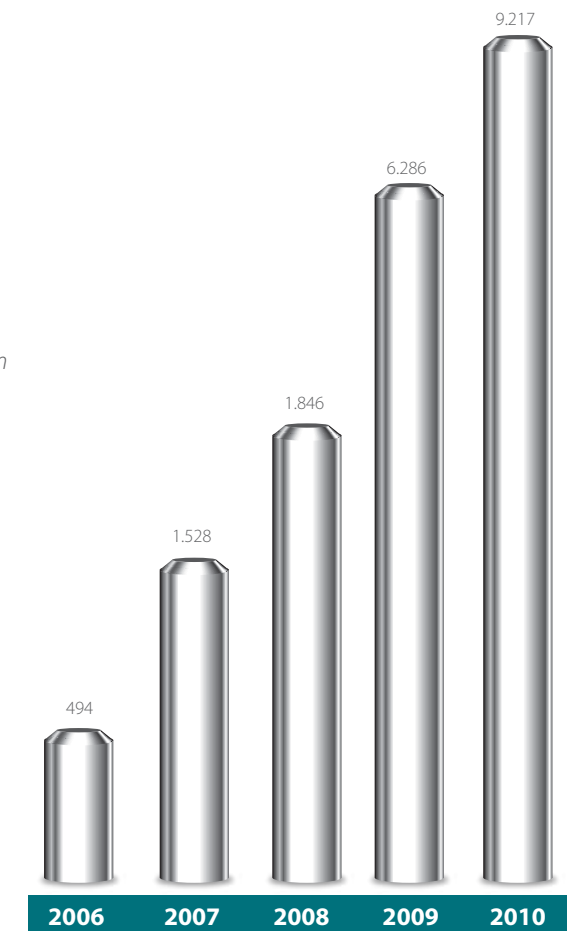
- As at December 31, 2010, the total mobilized funds were VND 9,218 billion, up 47% compared to the 2009 figure.

Of which:

- Mobilized funds from economic entities and residents: VND6,597 billion (71% of the total mobilized funds)
- Mobilized funds from credit institutions: VND1,439 billion (15% of the total mobilized funds)
- Entrusted funds: VND81 billion
- Issuance of valuable papers: VND1,100 billion

In 2010, fund mobilization still faced difficulties due to many changes in interest rates. However, Kienlong Bank had a lot of effective policies to mobilize funds from its customers such as marketing and promotional activities.

VND 9,217 billion in mobilized funds, up 47% compared to the 2009 figure.



Số dư vốn huy động/ Fund Mobilization

ĐVT: Tỷ đồng/ VND billion



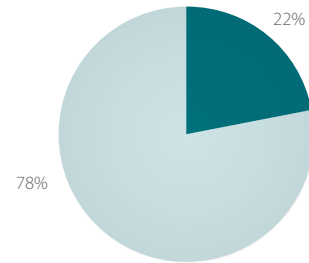
Hoạt động tín dụng:

Tổng dư nợ cho vay đến 31/12/2010 là 7.008 tỷ đồng, tăng 44% so với năm 2009. Trong đó:

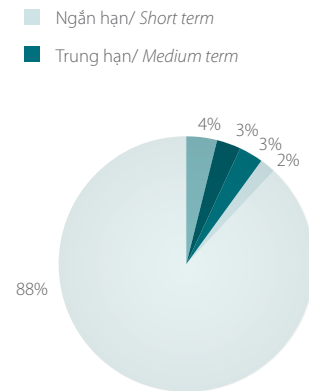
- Cho vay Cá nhân : 5.449 tỷ đồng
- Cho vay TCKT : 1.559 tỷ đồng
- Cho vay ngắn hạn : 4.695 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 67% dư nợ.
- Cho vay trung, dài hạn : 2.313 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 33% dư nợ.
- Dư nợ xấu (Nhóm 3,4,5) : 78 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 1,1%/dư nợ.

Năm 2010, Ngân hàng Kiên Long đã chú trọng đến chất lượng tín dụng, tăng cường quản lý rủi ro tín dụng, kiểm tra chặt chẽ trước, trong và sau khi cho vay, nên tỷ lệ nợ xấu và nợ quá hạn giảm trong tầm kiểm soát.

Cho vay nền kinh tế 7.008 tỷ đồng, tăng 44% so với năm 2009.



Cơ cấu dư nợ cho vay/ Breakdown of outstanding loans



Cơ cấu sử dụng vốn/ Breakdown of fund utilization

- Cho vay / Loans given
- Đầu tư và sử dụng vốn khác / Investments & Others
- Tiền gửi lại TCTD / Deposits
- Thanh khoản và DTBB / Liquidity & Required reserves
- TSCĐ và CCLD/ Fixed assets

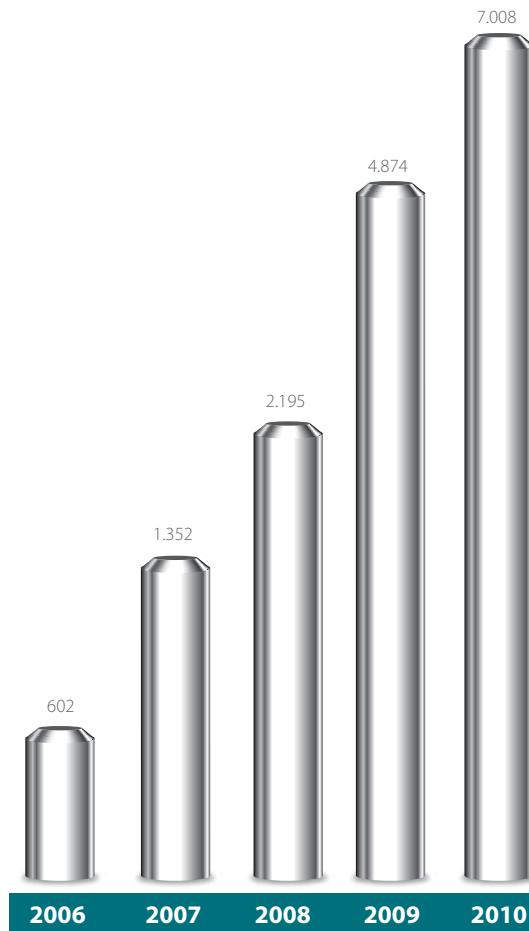
Credit activities:

As at December 31, 2010, the total outstanding loans reached VND7,008 billion, increasing by 44% compared to the 2009 figure. Of which:

- Loans given to individuals : VND5,449 billion
- Loans given to economic entities: VND1,559 billion
- Short-term loans : VND 4,695 billion (67% of the total outstanding loans)
- Medium and long-term loans : VND 2,313 billion (33%)
- Non-performance loans (Group 3,4,5): VND 78 billion (1.1%)

In 2010, Kienlong Bank had paid much attention to the quality of credit activities, enhancing the management of credit risks, closely checking the lending procedures so that the rate of non-performance loans and overdue debts was kept under control.

VND 7,008 billion in total outstanding loans, up 44% against the 2009 figure



ĐVT: Tỷ đồng/ VND billion

Dư nợ cho vay/ Outstanding Loans



- **Hoạt động Đầu tư – Tài chính:**
Lợi nhuận & cổ tức thu được từ hoạt động đầu tư: 4,66 tỷ đồng
- **Hoạt động Liên ngân hàng:**
Lợi nhuận từ hoạt động Liên ngân hàng: 19 tỷ đồng.
- **Kinh doanh Ngoại hối & Thanh toán quốc tế:**
Lợi nhuận từ hoạt động Kinh doanh ngoại hối & Thanh toán quốc tế là 9,116 tỷ đồng.

Năm 2010 Ngân hàng Kiên Long đã gia nhập SWIFT bắt đầu được thực hiện các dịch vụ thanh toán quốc tế và thực hiện các giao dịch mua bán ngoại hối trên thị trường nước ngoài với mã SWIFT CODE : KLBKVNXX

- Ngoài ra, trong năm 2010, Kienlong Bank đã thành lập và đi vào hoạt động Công ty Quản lý Nợ & Khai thác Tài sản Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Kết quả kinh doanh:

- Tổng thu nhập đạt 1.390.717 triệu đồng, tăng 251% so với năm 2009
- Tổng chi phí là 1.195.370 triệu đồng, tăng 260% so với năm 2009
- Lợi nhuận trước thuế là 258,5 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch năm 2010 và tăng 115% so với năm 2009.

Năm 2010, hoạt động Ngân hàng còn nhiều khó khăn, trong bối cảnh đó với sự đoàn kết vượt qua khó khăn của tập thể ngân hàng, Kienlong Bank đã hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- **Financial Investment Activities:**
Profit and dividend income from investment activities: VND4.66 billion
- **Inter-bank market activities:**
Profit from inter-bank market activities: VND19 billion
- **Treasury activities, international settlement and FX trading:**
Profit from international settlement and FX trading: VND 9,116 billion

In 2010, Kienlong Bank participated in SWIFT and has been allowed to conduct international payment services and FX trading on the foreign market with the SWIFT CODE: KLBKVNXX

- Furthermore, in 2010, Kienlong Bank had put the asset exploitation and liability management company into operation.

Business results:

- Total income reached at VND1,390,717 million, up 251% against the 2009 figure.
- Total expenses reached at VND1,195,370 million (not including the enterprise income tax), up 260% against the 2009 figure.
- Pre-tax profit in 2010 reached VND258.5 billion, achieving 105% of the yearly plan and increasing by 115% of the last year.

In 2010, Kienlong Bank faced many difficulties. But in such environment, Kienlong Bank has successfully overcome obstacles on its way to maintain safety and to achieve definitive results.





KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2011

Business Plan For 2011

Năm 2011 Ngân hàng Kiên Long tiếp tục hướng đến mục tiêu phát triển chiều sâu, phát triển nhanh, vững chắc, an toàn và hiệu quả. Nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, trở thành ngân hàng đa năng, hiện đại. Theo đó kế hoạch phát triển kinh doanh năm 2011 được xây dựng với các tiêu chí sau:

Các chỉ tiêu phát triển:

Mạng lưới hoạt động:

- Tiếp tục phát triển mạng lưới hoạt động, đặc biệt tại địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
- Phủ kín mạng lưới chi nhánh ở Khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long (còn 3 tỉnh: Cà mau, Tiền Giang, Sóc Trăng)
- Thành lập các chi nhánh ở Khu vực Đồng Nam bộ và Duyên Hải Miền Trung.
- Thành lập các chi nhánh ở Khu vực Miền Bắc.

	2010	2011	Tăng thêm
Chi nhánh	19	27	8
Phòng giao dịch	63	103	40
Tổng cộng	82	130	48

Nâng cao năng lực tài chính

- Luôn đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trên 8%
- Đảm bảo nợ xấu dưới 2%, nhanh chóng xử lý các khoản nợ xấu, nhận dạng những khoản nợ có dấu hiệu xấu để có những giải pháp xử lý hợp lý và kịp thời, tránh tình trạng mất vốn.
- Đẩy mạnh hoạt động huy động mới với mọi hình thức được phép nhằm nâng cao năng lực tài chính, tăng tính thanh khoản và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước nhằm xây dựng và nâng cao năng lực hoạt động, hợp tác toàn diện với đầu tư tài chính và phát triển các dịch vụ tài chính ngân hàng.

Củng cố phát triển & quản lý hệ thống

- Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các điểm giao dịch đã xây dựng trong thời gian qua
- Giao quyền chủ động hơn nữa cho các Giám đốc Chi nhánh cũng như các Trưởng phòng ban Hội sở để phát huy tối đa năng lực của các đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi cho các Chi nhánh trong cả nước chủ động tìm kiếm mở mới các phòng giao dịch trực thuộc.
- Nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động của đơn vị, đặc biệt là công tác huy động vốn nhằm cân đối một cách tích cực, tránh tâm lý ỷ lại vào Hội sở.

Phát triển sản phẩm, dịch vụ và thành lập mới các Công ty

Bên cạnh việc giữ vững và phát huy lợi thế các sản phẩm dịch vụ truyền thống, Kienlong Bank sẽ tạo bước đột phá trong việc phát triển thêm nhiều sản phẩm dịch vụ mới để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của khách hàng. Cụ thể, sẽ tập trung phát triển các sản phẩm như: Đẩy mạnh hoạt động tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp và tài

System (TCBS) cho toàn hệ thống, làm cơ sở cho việc phát triển các dịch vụ Ngân hàng hiện đại và nâng cao năng lực quản trị rủi ro. Đa dạng hóa các sản phẩm và dịch vụ Ngân hàng (Mobile banking, Internet banking, online tiền gửi, tiền vay, Bảo hiểm, ...), xây dựng cơ chế mới phù hợp hơn để phát triển các loại hình dịch vụ Ngân hàng. Nâng cao phong cách phục vụ, chăm sóc và ưu đãi đối với khách hàng. Phát triển và thu hút khách hàng doanh nghiệp. Phát triển số lượng khách hàng huy động và chất lượng khách hàng tín dụng.

Hoàn thành và đưa vào sử dụng thẻ Kienlong Bank, thành lập Công ty Bất động sản Kienlong Land, Công ty Chứng khoán Kienlong Bank, Công ty Đầu tư Tài Chính Kienlong Bank ... Tăng cường quản trị rủi ro. Tăng cường kiểm soát các hoạt động ngân hàng, nâng cao các hoạt động của Khối hỗ trợ, Khối tổng hợp và Khối kinh doanh, nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của Ngân hàng và phát triển Ngân hàng một cách bền vững.

Nhân sự

- Tái cấu trúc và hoàn thiện hệ thống tổ chức Kienlong Bank.
- Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công việc của chương trình hiện đại hóa Ngân hàng và phát triển mạng lưới.
- Nâng cao đời sống Cán bộ - Công nhân viên thông qua chính sách lương, thưởng, phúc lợi, có chính sách đãi ngộ và tạo điều kiện phát triển nghề nghiệp cho cán bộ nhân viên.

Công nghệ thông tin

Đi vào sử dụng hệ thống Core Banking System (TCBS) cho toàn hệ thống, làm cơ sở cho việc phát triển các dịch vụ Ngân hàng hiện đại và nâng cao năng lực quản trị rủi ro. Hiện Kienlong Bank đang thí điểm vận hành hệ thống TCBS, một sản phẩm Core Banking hiện đại nhằm tăng cường công tác quản trị và phát triển sản phẩm mới, nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng. Năm 2011 Kienlong Bank áp dụng vận hành hệ thống TCBS trên toàn hệ thống.

Tiếp thị

Phát triển thương hiệu và xây dựng văn hoá doanh nghiệp của Kiên Long Bank, từng bước đưa Kienlong Bank trở thành ngân hàng thân quen đối với khách hàng trong cả nước. Tiếp tục quảng bá thương hiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng, nâng cấp các pano tại các chi nhánh, phòng giao dịch cố vị trí đẹp chuyển qua làm pano neon sign, thiết kế lại các biểu mẫu mới nhằm định vị thương hiệu trong giai đoạn mới.

CÁC CHỈ TIÊU KINH DOANH NĂM 2011

- ♦ Tổng tài sản : 17.600 tỷ đồng, tăng 38% so với năm 2010.
- ♦ Vốn huy động : 13.600 tỷ đồng, tăng 48% so với năm 2010.
- ♦ Dư nợ cho vay : 10.880 tỷ đồng, tăng 55% so với năm 2010.
- ♦ Tỷ lệ nợ xấu : ≤ 2%
- ♦ Lợi nhuận trước thuế : 506 tỷ đồng, tăng 96% so với năm 2010.
- ♦ Mức cổ tức : 10% - 12%.

In 2011, Kienlong Bank is expected to achieve a high growth rate in a safe and sound manner. Following the strategy of diversification and quality enhancement to become a multi-functional modern bank, Kienlong Bank has set up its business plan for 2011 as follows:

Development targets:

Operation network:

- Continuing to expand its network system across the country, especially in Ho Chi Minh City.
- Operating in all provinces of the Mekong Delta region (the cluster of three Mekong Delta provinces: Ca Mau, Tien Giang, Soc Trang)
- Opening new branches in the Southeast region and the Central Coast region.
- Opening new branches in the Northern region.

	2010	2011	Number of new transaction points
Branches	19	27	8
Sub-branches	63	103	40
Total	82	130	48

Enhancing financial capacity

- Ensuring the minimum Capital Adequacy Ratio (CAR) at over 8%
- Ensuring the bad debt ratio at below 2%, quickly handling bad debts and identifying non-performance loans in order to build up comprehensive solutions.
- Enhancing fund mobilization with all methods to increase financial capacity, heightening the liquidity and raising the effectiveness of business performance.
- Cooperating with foreign and domestic strategic partners to push up the operational capacity, coordinating with other financial investors to develop its banking products and services.

Reinforcing network administration and management

- Reinforcing and enhancing the operational quality of transaction points that were opened in the past time.
- Appointing the Branch Directors and Managers of the Head Office's Departments to actively perform their duties and tasks in order to enhance the operational capacity of units, creating favorable conditions for the Bank's branches to actively finding out new locations to open new sub-branches.
- Raising the operational capacity and efficiency of units, especially in the task of fund mobilization.

Improving products & services, and establishing companies

Apart from maintaining the utilities of traditional products and services, Kienlong Bank will make major breakthrough in developing new banking products and services to meet the ever-increasing demands of the customers. In particular, the Bank will focus on developing the following products: improving credit activities for corporate customers; applying the Core Banking System (TCBS) to enhance the Bank's management and ensure better customer service delivery; diversifying banking

products and services (including SMS banking, mobile banking, Internet banking, online deposits, etc.); setting up appropriate policy to develop various types of banking services; improving the service quality and customer care; attracting corporate customers and raising the numbers of depositors.

Putting Kienlong Bank card into use; establishing Kienlong Real Estate Joint Stock Company (Kienlong Land), Kienlong Securities Company, and Kienlong Financial Investment Company, etc.; enhancing risk administration; heightening the control of banking activities; strengthening activities of the Business Group and Supporting Group to raise the operational quality of the Bank.

Developing human resources

- Restructuring Kienlong Bank's organizational system.
- Developing human resources to meet the requirements of bank modernization program.
- Ensuring optimal benefits of the Bank's employees with bonus and salary policy, social welfare and good-treatment policy.

Modernizing Information Technology

At present, Kienlong Bank has pilotly applied the Core Banking System (TCBS) to enhance the administration task and the quality of banking products and services. In 2011, the Bank is expected to apply this system across its branch network nationwide.

Enhancing Marketing activities

Further enhancing Kienlong Bank brand name; step by step proving itself to become a reliable companion for customers all over the country; continuing to promote the Bank's image on the mass media, upgrading panels and redesigning ads to identify the brand name in the new period.

MAJOR FINANCIAL TARGETS IN 2011

- ♦ Total assets : VND17,600 billion (an increase of 38% from end-2010)
- ♦ Mobilized funds : VND13,600 billion (an increase of 48% from end-2010)
- ♦ Outstanding loans : VND10,880 billion (an increase of 55% from end-2010)
- ♦ NPL ratio : ≤ 2%
- ♦ Pre-tax profit : VND506 billion (an increase of 96% from end-2010)
- ♦ Dividend payout ratio : 10% - 12%



BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Report Of The Board Of Supervisors



BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Auditors' Report



Số: 1109541/AISC-DN7

CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM AUDITING & INFORMATICS SERVICES COMPANY LIMITED

Office: 142 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Tel: (84.8) 3930 5163 (10 Lines) Fax: (84.8) 3930 4281
Email: aisc@aisc.com.vn Website: www.aisc.com.vn



BÁO CÁO KIỂM TOÁN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO NIÊN ĐỘ KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2010

TRÌNH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
NGÂN HÀNG TMCP KIẾN LONG

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2010, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho niên độ kết thúc cùng ngày của Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kiên Long từ trang 4 đến trang 28.

Việc lập, soạn thảo và trình bày các báo cáo tài chính này thuộc về trách nhiệm của Ban Tổng Giám Đốc của Quý Ngân Hàng. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là căn cứ vào việc kiểm toán để hình thành một ý kiến độc lập về các báo cáo tài chính này.

Cơ sở của Ý kiến Kiểm toán viên

Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm toán theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và chuẩn mực kiểm toán quốc tế được chấp nhận tại Việt Nam. Chúng tôi đã lập kế hoạch và hoàn thành cuộc kiểm toán nhằm đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không chứa đựng các sai sót trọng yếu. Trên căn bản áp dụng các thủ nghiệm cần thiết, kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu, cuộc kiểm toán bao gồm việc xem xét các chứng cứ liên quan đến các số liệu và công bố trên báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá về những ước lượng quan trọng đã được thể hiện bởi Ban Tổng Giám Đốc của Ngân hàng. Chúng tôi tin rằng việc kiểm toán đã cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kiên Long tại ngày 31 tháng 12 năm 2010, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho niên độ kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, các quy định của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Based on the internal auditing and inspection in 2010, the Board of Supervisors made the assessment that Kienlong Commercial Joint Stock Bank ("Kienlong Bank" or "the Bank") has fully abided by the provisions of law, of the banking sector, and of internal regulations under the Articles of Kienlong Bank's Resolution approved by the General Meeting of Shareholders.

Based on the results of inspecting and assessing the financial statements of Kienlong Bank as at December 31, 2010 and the auditing results made by AISC (Auditing and Informatics Services Company Limited), we, the Board of Supervisors, announce our opinions on the financial statements of the Bank for the fiscal year 2009 as follows:

The financial statements of Kienlong Bank have been prepared in accordance with Vietnamese Accounting Standards and prevailing regulations. The financial statements present fairly and reasonably the financial position of the Bank as at December 31, 2010 and the result of its operations for the year then ended.

The results of the Bank's operations in 2010 were presented via the following major financial figures:

- Total assets	VND12,628 billion
- Owner's equity	VND 3,011 billion
- Outstanding loans	VND 7,008 billion

* Non-performing loan ratio/ total outstanding loans 1.15%

- Mobilized funds	VND 9,218 billion
- Profit after tax	VND 258 billion

Thông qua hoạt động kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ năm 2010, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Ngân hàng TMCP Kiên Long đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, của ngành và các quy định nội bộ của Ngân hàng, tại Điều lệ Ngân hàng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cũng như các quy chế, quy trình hoạt động do Ngân hàng ban hành.

Qua việc thẩm định báo cáo tài chính của Ngân hàng trong năm tài chính năm 2010, kết thúc vào ngày 31/12/2010 và qua kết quả kiểm toán của công ty kiểm toán độc lập AISC,

Ban kiểm soát chúng tôi có nhận xét như sau:

Báo cáo tài chính năm 2010 do Ngân hàng lập ngày 31/12/2010 được lập đúng biểu mẫu do Ngân hàng nhà nước Việt Nam và Bộ tài chính quy định, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành. Các số liệu phản ánh trên các báo cáo tài chính năm 2010 đã được thể hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010 được thể hiện qua những số liệu chủ yếu sau đây:

- Tổng tài sản	12.628 tỷ VNĐ
- Vốn chủ sở hữu	3.011 tỷ VNĐ
- Tổng dư nợ cho vay	7.008 tỷ VNĐ
* Tỷ lệ nợ xấu/ tổng dư nợ	1,15%
- Tổng huy động	9.218 tỷ VNĐ
- Lợi nhuận trước thuế	258 tỷ VNĐ

Trưởng BKS/ Chief Supervisor

Nguyễn Chí Nhiều

Kiểm toán viên/ Auditor

Trần Ngọc Hùng

Chứng chỉ Kiểm toán viên/ Audit certificate
Số/ No: 1084 /KTV

Do Bộ Tài chính Việt Nam cấp/ Issued by the Vietnamese Ministry of Finance.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2011
HCM City, March 30, 2011

KT. Tổng Giám Đốc/ PP. General Director
Phó Tổng Giám Đốc/ Deputy General Director



Đặng Ngọc Tú

Chứng chỉ Kiểm toán viên/ Audit certificate
Số/ No: 0213 /KTV

Do Bộ Tài chính Việt Nam cấp/ Issued by the Vietnamese Ministry of Finance.



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2010	01/01/2010
A	Tài sản			
I	Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	V.1	58,667,009,349	54,497,067,310
II	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước	V.2	384,068,171,006	45,230,819,345
III	Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác	V.3	1,773,983,041,547	1,564,685,493,337
1	Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác		1,773,983,041,547	1,564,685,493,337
2	Cho vay tại các TCTD khác		-	-
3	Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác		-	-
IV	Chứng khoán kinh doanh	V.4	77,492,711,364	56,258,344,314
1	Chứng khoán kinh doanh		104,881,507,904	60,346,012,599
2	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		(27,388,796,540)	(4,087,668,285)
V	Các công cụ tài chính phái sinh và các TS tài chính khác	V.5	-	1,130,684,471
VI	Cho vay khách hàng		6,946,706,561,680	4,845,376,213,512
1	Cho vay khách hàng	V.6	7,008,435,985,597	4,874,377,360,192
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	V.7	(61,729,423,917)	(29,001,146,680)
VII	Chứng khoán đầu tư	V.8	1,950,000,000,000	450,000,000,000
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		1,500,000,000,000	-
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		450,000,000,000	450,000,000,000
3	Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư		-	-
VIII	Góp vốn, đầu tư dài hạn	V.9	119,250,000,000	67,650,000,000
1	Đầu tư vào công ty con		50,000,000,000	-
2	Vốn góp liên doanh		-	-
3	Đầu tư vào công ty liên kết		-	-
4	Đầu tư dài hạn khác		69,250,000,000	67,650,000,000
5	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		-	-
IX	Tài sản cố định		385,565,348,526	51,901,215,215
1	Tài sản cố định hữu hình	V.10	46,594,681,258	36,560,189,649
a	Nguyên giá TSCĐ		62,475,054,538	46,565,354,650
b	Hao mòn TSCĐ		(15,880,373,280)	(10,005,165,001)
2	Tài sản cố định thuê tài chính		-	-
a	Nguyên giá TSCĐ		-	-
b	Hao mòn TSCĐ		-	-
3	Tài sản cố định vô hình	V.12	338,970,667,268	15,341,025,566
a	Nguyên giá TSCĐ		343,087,086,476	17,448,351,431
b	Hao mòn TSCĐ		(4,116,419,208)	(2,107,325,865)
X	Bất động sản đầu tư		-	-
a	Nguyên giá BĐSĐT		-	-
b	Hao mòn BĐSĐT		-	-
XI	Tài sản có khác		932,051,352,048	341,722,080,631
1	Các khoản phải thu	V.14	111,027,704,576	212,098,915,808
2	Các khoản lãi, phí phải thu		281,319,522,049	108,623,208,598
3	Tài sản thuế TNDN hoãn lại		-	-
4	Tài sản Có khác	V.14	539,704,125,423	20,999,956,225
	- Trong đó: Lợi thế thương mại		-	-
5	Các khoản dự phòng rủi ro cho các TS Có nội bảng khác		-	-
	Tổng tài sản có		12,627,784,195,520	7,478,451,918,135

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2010	01/01/2010
B	Nợ phải trả và vốn chủ sở hữu			
I	Các khoản nợ chính phủ và NHNN		-	-
II	Tiền gửi và vay các TCTD khác	V.17	1,439,459,395,691	1,421,779,634,673
1	Tiền gửi của các TCTD khác		1,439,459,395,691	1,421,779,634,673
2	Vay các TCTD khác		-	-
III	Tiền gửi của khách hàng	V.18	6,597,238,534,608	4,794,376,187,133
IV	Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ TC khác	V.5	720,000,000	-
V	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	V.19	80,705,020,000	70,331,790,000
VI	Phát hành giấy tờ có giá		1,100,000,000,000	-
VII	Các khoản nợ khác		184,666,287,386	75,286,004,783
1	Các khoản lãi, phí phải trả		121,080,549,042	56,561,662,711
2	Thuế TNDN hoãn lại phải trả		-	-
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	V.21	63,183,416,616	18,440,948,225
4	Dự phòng rủi ro khác (DP cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoài bảng)		402,321,728	283,393,847
	Tổng nợ phải trả		9,402,789,237,685	6,361,773,616,589
VIII	Vốn và các quỹ	V.23	3,224,994,957,835	1,116,678,301,545
1	Vốn của TCTD		3,000,000,000,000	1,000,000,000,000
a	Vốn điều lệ		3,000,000,000,000	1,000,000,000,000
b	Vốn đầu tư XDCB		-	-
c	Thặng dư vốn cổ phần		-	-
d	Cổ phiếu quỹ		-	-
e	Cổ phiếu ưu đãi		-	-
g	Vốn khác		-	-
2	Quỹ của TCTD		29,374,051,631	15,406,959,931
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-
4	Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-
5	Lợi nhuận chưa phân phối/ Lỗ lũy kế		195,620,906,204	101,271,341,614
IX	Lợi ích của cổ đông thiểu số		-	-
	Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu		12,627,784,195,520	7,478,451,918,135

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2010	01/01/2010
I	Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn	VIII.39	226,041,227,022	33,458,157,120
1	Bảo lãnh vay vốn		702,000,000	-
2	Cam kết trong nghiệp vụ L/C		6,629,563,200	-
3	Bảo lãnh khác		218,709,663,822	33,458,157,120
II	Các cam kết đưa ra		528,688,631	-
1	Cam kết tài trợ cho khách hàng		-	-
2	Cam kết khác		528,688,631	-

Kế toán Trưởng

Nguyễn Châu

Kiên Giang, ngày 10 tháng 02 năm 2011

Tổng Giám Đốc



Trưởng Hoàng Lương



BALANCE SHEET

As at 31 December 2010

Unit: VND

No.	Items	Notes	31/12/2010	01/01/2010
A	Assets			
I	Cash and cash equivalents	V.1	58,667,009,349	54,497,067,310
II	Deposits at State Bank of Vietnam	V.2	384,068,171,006	45,230,819,345
III	Deposits and loans to related credit institutions	V.3	1,773,983,041,547	1,564,685,493,337
1	Deposits to credit institutions		1,773,983,041,547	1,564,685,493,337
2	Loans to credit institutions		-	-
3	Provision for credit losses		-	-
IV	Trading securities	V.4	77,492,711,364	56,258,344,314
1	Trading securities		104,881,507,904	60,346,012,599
2	Provision for devaluation of securities		(27,388,796,540)	(4,087,668,285)
V	Derivatives and other financial assets	V.5	-	1,130,684,471
VI	Loans to customers		6,946,706,561,680	4,845,376,213,512
1	Loans to customers	V.6	7,008,435,985,597	4,874,377,360,192
2	Provision for credit losses (*)	V.7	(61,729,423,917)	(29,001,146,680)
VII	Investment securities	V.8	1,950,000,000,000	450,000,000,000
1	Available-for-sale securities		1,500,000,000,000	-
2	Held-to-maturity securities		450,000,000,000	450,000,000,000
3	Provisions for devaluation of securities (*)		-	-
VIII	Equity investment and long-term investment	V.9	119,250,000,000	67,650,000,000
1	Investments in subsidiaries		50,000,000,000	-
2	Investments in joint-ventures		-	-
3	Investments in associates		-	-
4	Investments in other business undertakings		69,250,000,000	67,650,000,000
5	Provisions for devaluation of long-term investments (*)		-	-
IX	Fixed assets		385,565,348,526	51,901,215,215
1	Tangible fixed assets	V.10	46,594,681,258	36,560,189,649
a	Cost		62,475,054,538	46,565,354,650
b	Accumulated depreciation (*)		(15,880,373,280)	(10,005,165,001)
2	Financial leased assets		-	-
a	Cost		-	-
b	Accumulated depreciation (*)		-	-
3	Intangible fixed assets	V.12	338,970,667,268	15,341,025,566
a	Cost		343,087,086,476	17,448,351,431
b	Accumulated amortisation (*)		(4,116,419,208)	(2,107,325,865)
X	Investment properties		-	-
a	Cost		-	-
b	Accumulated depreciation (*)		-	-
XI	Other long-term assets		932,051,352,048	341,722,080,631
1	Accounts receivable	V.14	111,027,704,576	212,098,915,808
2	Accrued interests receivable		281,319,522,049	108,623,208,598
3	Deferred tax assets		-	-
4	Other assets	V.14	539,704,125,423	20,999,956,225
	- In which: Goodwill		-	-
5	Other provision (*)		-	-
	Total assets		12,627,784,195,520	7,478,451,918,135

Unit: VND

No.	Items	Notes	31/12/2010	01/01/2010
B	Liabilities and owners' equity			
I	Borrowings from the State Bank of Vietnam		-	-
II	Deposits and borrowings from other credit institutions	V.17	1,439,459,395,691	1,421,779,634,673
1	Deposits from other credit institutions		1,439,459,395,691	1,421,779,634,673
2	Borrowings from other credit institutions		-	-
III	Deposits from customers	V.18	6,597,238,534,608	4,794,376,187,133
IV	Derivatives and other financial liabilities	V.5	720,000,000	-
V	Entrusted funds	V.19	80,705,020,000	70,331,790,000
VI	Valuable papers		1,100,000,000,000	-
VII	Other liabilities		184,666,287,386	75,286,004,783
1	Interests, fees payable		121,080,549,042	56,561,662,711
2	Deferred tax liability		-	-
3	Accounts payable and other liabilities	V.21	63,183,416,616	18,440,948,225
4	Provision for other losses (for off-balance-sheet contingencies and commitments)		402,321,728	283,393,847
	Total liabilities		9,402,789,237,686	6,361,773,616,589
VIII	Owners' equity	V.23	3,224,994,957,835	1,116,678,301,545
1	Equity		3,000,000,000,000	1,000,000,000,000
a	Contributed chartered capital		3,000,000,000,000	1,000,000,000,000
b	Basic construction investment fund		-	-
c	Share premium		-	-
d	Treasury shares (*)		-	-
e	Preferred shares		-	-
g	Others		-	-
2	Reserves		29,374,051,631	15,406,959,931
3	Foreign exchange differences		-	-
4	Difference upon assets revaluation		-	-
5	Retained earnings		195,620,906,204	101,271,341,614
IX	Minority interest		-	-
	Total liabilities and owner's equity		12,627,784,195,520	7,478,451,918,135

OFF-BALANCE-SHEET ITEMS

Unit: VND

No.	Items	Notes	31/12/2010	01/01/2010
I	Contingencies	VIII.39	226,041,227,022	33,458,157,120
1	Capital loan guarantees		702,000,000	-
2	Letters of credit		6,629,563,200	-
3	Other guarantees		218,709,663,822	33,458,157,120
II	Commitments		528,688,631	-
1	Customers funding		-	-
2	Others		528,688,631	-

Chief Accountant

Mr. Nguyen Chau

Kien Giang, February 10th, 2011

General Director



Mr. Nguong Hoang Luong



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TÊ

Niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	2010	2009
	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh		
01	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	1,508,072,555,693	545,683,477,377
02	Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự đã trả (*)	(912,644,936,141)	(300,390,375,973)
03	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	29,445,875,795	5,103,055,947
04	Chênh lệch số tiền thực thu/thực chi từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng, bạc, chứng khoán)	(28,553,601,386)	(503,280,467)
05	Thu nhập khác	(427,589,727)	689,704,559
06	Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xóa, bù đắp bằng nguồn rủi ro	126,781,500	120,643,105
07	Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ (*)	(196,680,652,362)	82,399,410,323
08	Tiền thuế thu nhập thực nộp trong kỳ (*)	(32,974,387,210)	(21,502,255,859)
	Lưu chuyển tiền thuần từ HĐKD trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động	366,364,046,162	146,801,558,366
	Những thay đổi về tài sản hoạt động		
09	(Tăng)/Giảm các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác	40,000,000,000	-
10	(Tăng)/Giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán	(1,500,000,000,000)	(450,000,000,000)
11	(Tăng)/Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	1,130,684,471	(1,130,684,471)
12	(Tăng)/Giảm các khoản cho vay khách hàng	(2,134,058,625,405)	(2,679,000,277,540)
13	Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản	-	(21,488,220,977)
14	(Tăng)/Giảm khác về tài sản hoạt động	(417,064,657,974)	(327,924,970)
	Những thay đổi về công nợ hoạt động		
15	Tăng/(Giảm) các khoản nợ chính phủ và NHNN	-	-
16	Tăng/(Giảm) các khoản tiền gửi và vay các TCTD	17,679,761,018	1,285,246,147,026
17	Tăng/(Giảm) tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)	1,802,862,347,475	3,142,426,137,384
18	Tăng/(Giảm) phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)	1,100,000,000,000	-
19	Tăng/(Giảm) vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD phải chịu rủi ro	10,373,230,000	13,298,534,000
20	Tăng/(Giảm) các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	720,000,000	-
21	Tăng/(Giảm) khác về công nợ hoạt động	45,115,953,278	10,114,521,259
22	Chi từ các quỹ của TCTD (*)	(108,558,515,011)	(5,372,382,007)
I	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(775,435,775,985)	1,440,567,408,071

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	2010	2009
	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		
01	Mua sắm TSCĐ	(559,167,636,800)	(154,585,639,431)
02	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	-	3,909,091
03	Tiền chi từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	-	(714,600)
04	Mua sắm bất động sản đầu tư	-	-
05	Tiền thu từ bán, thanh lý bất động sản đầu tư	-	-
06	Tiền chi ra do bán, thanh lý bất động sản đầu tư	-	-
07	Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác (Chi đầu tư mua công ty con, góp vốn liên doanh, liên kết và các khoản đầu tư dài hạn khác)	(51,600,000,000)	(2,150,000,000)
08	Tiền thu từ đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác (Thu bán, thanh lý công ty con, góp vốn liên doanh, liên kết, các khoản đầu tư dài hạn khác)	-	-
09	Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	3,043,750,000	6,159,912,000
II	Lưu chuyển tiền tệ hoạt động đầu tư	(607,723,886,800)	(150,572,532,940)
	Lưu chuyển tiền tệ hoạt động tài chính		
01	Tăng vốn cổ phần từ góp vốn và / hoặc phát hành cổ phiếu	2,000,000,000,000	-
02	Tiền thu từ phát hành giấy tờ có giá dài hạn đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác	-	-
03	Tiền chi thanh toán giấy tờ có giá dài hạn đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác	-	-
04	Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia	(70,000,000,000)	(70,000,000,000)
05	Tiền chi ra mua cổ phiếu quỹ	-	-
06	Tiền thu được do bán cổ phiếu quỹ	-	-
III	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính	1,930,000,000,000	(70,000,000,000)
IV	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	546,840,337,215	1,219,994,875,131
V	Tiền và các khoản tương đương tiền thời điểm đầu kỳ	1,724,759,392,591	504,764,517,460
VI	Điều chỉnh ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá	-	-
VII	Tiền và các khoản tương đương tiền thời điểm cuối kỳ	2,271,599,729,805	1,724,759,392,591

Kế toán Trưởng

Nguyễn Châu

Kiên Giang, ngày 10 tháng 02 năm 2011

Tổng Giám Đốc



Trưởng Hoàng Lương



STATEMENT OF CASH FLOWS

As at 31 December 2010

Unit: VND

No.	Items	2010	2009
	Cash flows from operating activities		
01	Interest and similar income received	1,508,072,555,693	545,683,477,377
02	Interest expense and similar charges paid (*)	(912,644,936,141)	(300,390,375,973)
03	Fees and commissions received	29,445,875,795	5,103,055,947
04	Difference of paid / received amount from operating activities	(28,553,601,386)	(503,280,467)
05	Other income	(427,589,727)	689,704,559
06	Receipts from solved loans	126,781,500	120,643,105
07	Salaries and administrative expenses paid (*)	(196,680,652,362)	82,399,410,323
08	Corporate income tax paid (*)	(32,974,387,210)	(21,502,255,859)
	Net cash flows from operating activities before changes in operating assets and operating liabilities	366,364,046,162	146,801,558,366
	Changes in operating assets		
09	(Increase)/Decrease in cash, gold and loans to other credit institutions	40,000,000,000	-
10	(Increase)/Decrease in proceeds from securities trading activities	(1,500,000,000,000)	(450,000,000,000)
11	(Increase)/Decrease in derivatives and other financial assets	1,130,684,471	(1,130,684,471)
12	(Increase)/Decrease in loans to customers	(2,134,058,625,405)	(2,679,000,277,540)
13	(Decrease)/Increase in provision for losses	-	(21,488,220,977)
14	Other (Increases)/Decreases in operating assets	(417,064,657,974)	(327,924,970)
	Changes in operating liabilities		
15	Increase/(Decrease) in borrowings from the Government and State Bank of Vietnam (SBV)	-	-
16	Increase/(Decrease) in deposits and borrowings from other credit institutions	17,679,761,018	1,285,246,147,026
17	Increase/(Decrease) in deposits from customers (including the State Treasury)	1,802,862,347,475	3,142,426,137,384
18	Increase/(Decrease) in issuance of valuable papers (excluding valuable papers accounted to financing activities)	1,100,000,000,000	-
19	Increase/(Decrease) in entrusted funds and other borrowed funds	10,373,230,000	13,298,534,000
20	Increase/(Decrease) in derivatives and other financial liabilities	720,000,000	-
21	Other Increases/(Decrease) in operating liabilities	45,115,953,278	10,114,521,259
22	Payment from funds of credit institutions (*)	(108,558,515,011)	(5,372,382,007)
I	Net cash flows from operating activities	(775,435,775,985)	1,440,567,408,071

Chief Accountant

Mr. Nguyen Chau

Kien Giang, February 10th, 2011

General Director



Mr. Trương Hoàng Lương

Unit: VND

No.	Items	2010	2009
	Cash flows from investing activities		
01	Acquisition of fixed assets	(559,167,636,800)	(154,585,639,431)
02	Receipts on disposal of fixed assets	-	3,909,091
03	Cash-out for disposal of fixed assets	-	(714,600)
04	Purchase of investment properties	-	-
05	Proceeds from disposal of investment properties	-	-
06	Payment for disposal of investment properties	-	-
07	Investments in other entities (Acquisition of subsidiaries, investments in associates, joint-ventures and other long-term investments)	(51,600,000,000)	(2,150,000,000)
08	Proceeds from investment in other entities (disposal of subsidiaries, joint-ventures, associates, other long-term investments)	-	-
09	Dividends received and profit shared from long-term investments	3,043,750,000	6,159,912,000
II	Net cash flows from investing activities	(607,723,886,800)	(150,572,532,940)
	Cash flows from financing activities		
01	Increase in share capital due to capital contribution and/or stock issuance of shares	2,000,000,000,000	-
02	Proceeds from issuance of valuable papers qualified to be accounted to equity capital and other long-term loan capital	-	-
03	Payment for valuable documents qualified to be accounted to equity capital and other long-term loan capital	-	-
04	Dividends paid to shareholders	(70,000,000,000)	(70,000,000,000)
05	Payment for buying treasury shares	-	-
06	Proceeds from selling treasury shares	-	-
III	Net cash flows from financing activities	1,930,000,000,000	(70,000,000,000)
IV	Net cash flows	546,840,337,215	1,219,994,875,131
V	Cash and cash equivalents at beginning of the year	1,724,759,392,591	504,764,517,460
VI	Adjustments for impacts of change in exchange rate	-	-
VII	Cash and cash equivalents at end of the year	2,271,599,729,805	1,724,759,392,591



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010



INCOME STATEMENT

As at 31 December 2010

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	2010	2009
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	VI.24	1,339,402,617,242	543,762,747,358
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	VI.25	840,685,212,865	298,469,645,954
I	Thu nhập lãi thuần		498,717,404,377	245,293,101,404
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	VI.26	33,484,756,198	9,629,672,415
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	VI.26	8,065,255,403	4,526,616,468
II	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	VI.26	25,419,500,795	5,103,055,947
III	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối		(31,564,718,344)	(1,897,988,770)
IV	Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh		(24,538,942,245)	1,394,708,303
V	Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư		-	-
5	Thu nhập từ hoạt động khác		2,743,375,590	818,005,011
6	Chi phí hoạt động khác			7,657,347
VI	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác	VI.31	2,743,375,590	810,347,664
VII	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	VI.30	3,043,750,000	6,159,912,000
VIII	Chi phí hoạt động	VI.32	181,706,812,740	119,119,873,828
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		292,113,557,433	137,743,262,720
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		33,608,131,475	17,656,954,177
XI	Tổng lợi nhuận trước thuế		258,505,425,958	120,086,308,543
7	Chi phí thuế TNDN hiện hành		63,158,454,665	28,481,599,136
8	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
XII	Chi phí thuế TNDN	VI.33	63,158,454,665	28,481,599,136
XIII	Lợi nhuận sau thuế		195,346,971,293	91,604,709,407
XIV	Lợi ích của cổ đông thiểu số			
XV	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	V.23.2	1,302	916

Unit: VND

No.	Items	Notes	2010	2009
1	Interest and similar income	VI.24	1,339,402,617,242	543,762,747,358
2	Interest expense and similar charges	VI.25	840,685,212,865	298,469,645,954
I	Net interest and similar income		498,717,404,377	245,293,101,404
3	Fees and commissions	VI.26	33,484,756,198	9,629,672,415
4	Expenses incurred	VI.26	8,065,255,403	4,526,616,468
II	Net fees and commissions	VI.26	25,419,500,795	5,103,055,947
III	Net gain/loss from dealing in foreign currencies		(31,564,718,344)	(1,897,988,770)
IV	Net gain/loss from dealing in trading securities		(24,538,942,245)	1,394,708,303
V	Net gain/loss from dealing in investment securities		-	-
5	Income from other operating activities		2,743,375,590	818,005,011
6	Expenses incurred			7,657,347
VI	Net other operating income	VI.31	2,743,375,590	810,347,664
VII	Income from equity investments	VI.30	3,043,750,000	6,159,912,000
VIII	Operating Expenses	VI.32	181,706,812,740	119,119,873,828
IX	Net operating income before provision for credit losses		292,113,557,433	137,743,262,720
X	Provision for credit losses		33,608,131,475	17,656,954,177
XI	Profit before tax		258,505,425,958	120,086,308,543
7	Current corporate income tax expense		63,158,454,665	28,481,599,136
8	Deferred corporate income tax expense			
XII	Corporate income tax	VI.33	63,158,454,665	28,481,599,136
XIII	Net profit after tax		195,346,971,293	91,604,709,407
XIV	Minority interest			
XV	Basic earnings per share	V.23.2	1,302	916

Kế toán Trưởng

Nguyễn Châu

Kiên Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2011

Tổng Giám Đốc



Trưởng Hoàng Lương

Chief Accountant

Mr. Nguyen Chau

Kien Giang, February 10th, 2011

General Director



Mr. Trưởng Hoàng Lương

